

Điện Biên Phủ, ngày 31 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP 5
Năm học: 2025 – 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học.

Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030.

Quyết định số 4709/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành tài liệu hướng dẫn thực hiện nội dung quyền được chăm sóc sức khỏe và quyền vui chơi giải trí của trẻ em trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/1947 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ công văn số 08/2024/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc hướng dẫn Giáo dục quốc phòng và an ninh.

Căn cứ Quyết định số 4667/QĐ-BGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giáo dục tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông vào quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong trường tiểu học.

Căn cứ quyết định số 1812/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ công văn số 2616 /SGDĐT-GDMNTH, ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Văn bản số 379 /UBND-VHXH, ngày 15/8/2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn phường

Thực hiện theo kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026, Tổ chuyên môn khối 5 xây dựng kế hoạch thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 như sau:

II. Điều kiện thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục

1. Đội ngũ giáo viên

TT	Họ và tên	Hệ đào tạo	XLCM năm học trước	Nhiệm vụ giao	Số tiết/ tuần
				Chủ nhiệm lớp, dạy chuyên, kiêm nhiệm....	
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	Th.sĩ	GVG cấp TP	PHT+ Dạy đạo đức 5A1; 5A2; 5A3; 5A6	4 tiết
2	Trần Thị Thủy	ĐH	GVG cấp TP	CN lớp 5A2 + Tổ trưởng + Tiếng Việt (7) + Toán (5) Khoa học (2) + HĐTN (3) + GDDP(1) + Đọc thư viện (1)	19tiết
3	Vũ Thị Nga	ĐH	GVG cấp TP	CN lớp 5A4 + Tiếng Việt (7) + Toán (5)+ Khoa học (2) + HĐTN (3) + Đạo đức (1) + GDDP(1) + Đọc thư viện (1)	20 tiết
4	Nguyễn Thị Hoài	ĐH	GVG cấp TP	CN lớp 5A6+ Tổ phó + Tiếng Việt (7) + Toán (5) + Khoa học (2) + HĐTN (3) + GDDP(1) + Đọc thư viện (1)	19 tiết
5	Đường Thị Bích Hà	ĐH	GVG cấp trường	CN lớp 5A1 + Tiếng Việt (7) + Toán (5) + Khoa học (2) + HĐTN (3) + GDDP(1) + Đọc thư viện (1)	19 tiết
6	Trần Ngọc Sáng	ĐH	GVG cấp TP	CN lớp 5A3 + Tiếng Việt (7) + Toán (5) Khoa học (2) + HĐTN (3) + GDDP(1) + Đọc thư viện (1)	19 tiết
7	Hoàng Thị Thanh	ĐH	GVG cấp TP	CN lớp 5A5 + Tiếng Việt (7) + Toán (5) +Đạo đức (1) Khoa học (2) + HĐTN (3) + GDDP(1) + Đọc thư viện (1)	20 tiết
8	Phạm Thị Nhung	ĐH	GVG cấp TP	Dạy Tiếng Anh; Tiếng Anh; 5A1; 5A2; 5A3; 5a4; 5A5(20) + 3a3(2); 3a6 (4) + Thư ký tổng hợp	26 tiết
9	Trần Thị Thương	ĐH	GVG cấp TP	Dạy thể dục khối 4 (10) + khối 5 (12) + 2A5 (2)	24 tiết

- Số GV đạt chuẩn đào tạo trở lên: 9 tỉ lệ 100%
- Số GV nữ: 8 tỉ lệ 88,9%
- Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 9 tỉ lệ: 100%
- Khả năng UDCNTT: 9/9
- Số GV sử dụng thành thạo bài giảng trình chiếu: 9/9
- Đổi mới PP dạy học: 9/9

2. Đặc điểm học sinh

Lớp	TS HS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	HS K.Tật	HS mồ	HS hộ nghèo	HS hưởng CĐ chính	HS BT	Tăng/giảm so với tháng trước

						côi		sách		
5a1	32	17	10	5				4	15	
5a2	41	21	2	1				0	5	
5a3	32	16	11	7				1	11	
5a4	45	23	8	3					13	
5a5	31	15	12	7	1			5	10	
5a6	32	15	9	4				3	16	
K5	213	107	52	27	1			13	70	

3. Nguồn học liệu

3.1. Sách giáo khoa

- Sách giáo khoa lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018
 - Giáo viên cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về sách giáo khoa sử dụng tại trường để học sinh và gia đình học sinh chuẩn bị đồ đầy đủ sách giáo khoa tối thiểu cho học sinh.

- Các lớp xây dựng lớp học hạnh phúc, thư viện xanh, thư viện di động phù hợp với điều kiện thực tế.

- Giáo viên thống kê số lượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn không chuẩn bị được sách giáo khoa để vận động tài trợ và cho học sinh mượn sách tại thư viện để đảm bảo học sinh có đầy đủ sách giáo khoa.

3.2. Tài liệu tham khảo

- Giáo viên căn cứ vào mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục, sách giáo khoa, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, các hoạt động giáo dục và khả năng, năng lực của học sinh mình để đề xuất lựa chọn, đề xuất danh mục xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu liên quan đến môn học/lớp học, hoạt động giáo dục sao cho phù hợp.

- Giáo viên, tổ chuyên môn tham mưu với bộ phận chuyên môn nhà trường tổ chức lựa chọn, trang bị xuất bản phẩm tham khảo phục vụ cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu của giáo viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khuyến khích giáo viên sử dụng xuất bản phẩm tham khảo để nâng cao chất lượng giáo dục. Không ép buộc học sinh phải mua tài liệu tham khảo dưới bất kỳ hình thức nào.

3.3. Thiết bị, đồ dùng dạy học

- Giáo viên sử dụng các thiết bị dạy học sử dụng trong nhà trường thuộc Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các thiết bị dạy học khác theo quy định tại Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo trang bị mới tối thiểu 01 bộ/lớp một cách thường xuyên.

- Giáo viên trong tổ tự trang bị cho mình máy trợ giảng sử dụng thường xuyên và hiệu quả.

- Tích cực làm thêm đồ dùng dạy học, hướng dẫn học sinh tự trang trí lớp học linh hoạt, sáng tạo đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học, phù hợp ví tâm sinh lý lứa tuổi học sinh các dân tộc.

- Tăng cường khả năng sử dụng và khai thác các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học .. khai thác có hiệu quả các sân chơi vận động ngoài trời, các loại đồ chơi, thiết bị vận động, nhà đa năng đảm bảo phù hợp cho các đối tượng học sinh.

- Sắp xếp sách, thiết bị ngăn nắp khoa học theo danh mục để dễ tìm. Rèn luyện học sinh có thói quen và yêu thích đến thư viện, xây dựng văn hóa đọc (bằng nhiều hình thức phong phú). Tổ chức hiệu quả tiết đọc sách thư viện cho học sinh.

- Theo dõi mượn đồ dùng dạy học của giáo viên và mượn đọc sách của học sinh. Giáo viên cần báo ngay các thiết bị và đồ dùng dạy học khi bị hỏng cho nhà trường để kịp thời sửa chữa, bảo dưỡng đồ dùng thiết bị dạy học.

- Xây dựng được tủ sách truyện có nội dung phong phú tại lớp học.

- Vận động, quyên góp ủng hộ SGK, truyện, đồ dùng học tập cho HS vùng khó khăn.

- Báo cáo sơ kết, tổng kết đúng quy định.

3.4. Phòng học, phòng bộ môn

- Phòng học

+ Tổng số phòng học: 6 phòng/6 lớp, đạt tỉ lệ: 100%. Trong đó phòng học kiên cố: 6 phòng, bán kiên cố: 0; nhà tạm: 0

+ Bàn ghế HS: 101 bộ bàn đúng tiêu chuẩn (Bàn liền ghế + Bàn 2 chỗ ngồi, ghế đơn gỗ)

+ Bàn ghế GV: 6 bộ

+ Bảng chống lóa: 6 cái

+ Đồ dùng dạy học: Giáo viên: 6 bộ đồ dùng dạy toán

- Phòng bộ môn: Có đủ các phòng học chức năng: Ngoại ngữ, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật).

- Tất cả các phòng học, phòng bộ môn đều có máy chiếu, đường truyền Internet phục vụ cho hoạt động giáo dục chung.

3.5. Nguồn học liệu khác

- Nguồn học liệu hành trang số, tập huấn trực tuyến trên hệ thống LMS của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- UDCNTT để khai thác, sử dụng các nguồn học liệu khác trên mạng Internet và các kênh truyền thông chính thống.

4. Nội dung giáo dục

4.1. Các môn học và hoạt động giáo dục

- Đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

4.2. Giáo dục An toàn giao thông

- Tuyên truyền cho học sinh chấp hành nghiêm chỉnh Luật ATGT đường bộ, đường thủy. Quy định khi tham gia giao thông đường bộ, đường thủy; Kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông; kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ ngay từ đầu năm học thông qua buổi ngoại khóa vào tuần 1 tháng 9 năm 2024.

- Tăng cường phối hợp với phụ huynh học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh ở lớp, Hội CMHS của trường, Đoàn thanh niên để kịp thời giáo dục tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông tại công trường khi tam học và tham gia giao thông trên đường

- Tuân thủ theo luật lệ ATGT: Đội mũ bảo hiểm khi điều khiển mô tô, xe máy hoặc khi tham gia giao thông. Khi đi học, khi tan học về không được chen lấn, xô đẩy, trêu đùa, đánh võng. Đi đúng phần đường quy định, chấp hành tín hiệu giao thông. Không đi hàng hai, hàng ba, ôm vai, bá cổ khi tham gia giao thông.

- Trang phục cần gọn gàng tránh các tai nạn giao thông không đáng có do trang phục gây ra.

- Giáo viên chủ nhiệm yêu cầu phụ huynh ký cảm kết thực hiện tốt an toàn giao thông tại cổng trường, không cho xe vào trường gây ách tắc.

4.3. Hoạt động trải nghiệm; chủ đề hoạt động giáo dục tập thể

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kĩ năng sống. Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích đuối nước,...

- Tham gia giao lưu các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp.

- Làm tốt công tác giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống văn hoá lịch sử ở địa phương cho học sinh, giữ gìn bản sắc văn hoá của dân tộc thông qua công tác tuyên truyền, các hoạt động về nguồn, kỉ niệm các ngày lễ, các sự kiện trọng đại của đất nước như: Phong trào “Uống nước nhớ nguồn”,...

- Giáo viên bàn với phụ huynh tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thăm các di tích lịch sử tại thành phố Điện Biên Phủ vào tháng 12 và tháng 5.

4.4. Dạy học tích hợp

- Tổ chức dạy học trên lớp và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục KNS, QPAN, BDKH, giáo dục địa phương, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; Quyền con người, kĩ năng công dân số, AI cho học sinh trong các môn học. Đối với một số mạch kiến thức phù hợp để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Tổ chức dạy học phân hóa, dạy học tích hợp. Tổ chức dạy học trải nghiệm tập trung vào hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện, hoạt động phát triển quan hệ bạn bè thầy cô và những người thân trong gia đình và các hoạt động xã hội gần gũi với học sinh.

- Thực hiện việc dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương và hoạt động trải nghiệm và môn học khác.

III. Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

1. Môn Tiếng Việt

Cả năm : 35 tuần × 7 tiết = 245 tiết

Học kì I : 18 tuần × 7 tiết = 126 tiết

Học kì II : 17 tuần × 7 tiết = 119 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
Tuần 1		Bài 1: Thanh âm của gió (Tiết 1) (Đọc: Bài 1. Thanh âm của gió)	3	1	QCN	
		Bài 1: Thanh âm của gió (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ)		2	QCN	
		Bài 1: Thanh âm của gió (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo)		3		
		Bài 2: Cánh đồng hoa (Tiết1) (Đọc: Cánh đồng hoa)	4	4		
		Bài 2: Cánh đồng hoa (Tiết2) (Đọc: Cánh đồng hoa)		5		
		Bài 2: Cánh đồng hoa: (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo (tiếp theo)		6		
		Bài 2: Cánh đồng hoa: (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		7		
Tuần 2	Thế giới tuổi thơ	Bài 3: Tuổi Ngựa (Tiết 1) (Đọc: Tuổi Ngựa)	3	8	QCN	
		Bài 3: Tuổi Ngựa (Tiết 2) (LT&C: Đại từ)		9		
		Bài 3: Tuổi Ngựa (Tiết 3) (Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo)		10		
		Bài 4: Bên sông tuổi thơ (Tiết1) (Đọc: Bên sông tuổi thơ)	4	11	ĐĐLS	
		Bài 4: Bên sông tuổi thơ (Tiết 2) (Đọc: Bên sông tuổi thơ)		12		
		Bài 4: Bên sông tuổi thơ (Tiết 3) (Viết: Viết bài văn kể chuyện sáng tạo)		13		
		Bài 4: Bên sông tuổi thơ (Tiết 4) (Nói và nghe: Những câu chuyện thú vị)		14		
Tuần 3		Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm (Tiết 1) (Đọc: Tiếng hạt nảy mầm)	3	15	QCN	
		Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về đại từ)		16		
		Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn kể chuyện sáng tạo)		17		
		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Tiết1) (Đọc: Ngôi sao sân cỏ)	4	18		
		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Tiết2) (Đọc: Ngôi sao sân cỏ)		19		

		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết báo cáo công việc)		20			
		Bài 6: Ngôi sao sân cỏ (Tiết4) (Đọc mở rộng)		21			
Tuần 4		Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo (Tiết1) (Đọc: Bộ sưu tập độc đáo)	3	22	QCN		
		Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo (Tiết2) (LT&C: Luyện tập về đại từ (tiếp theo))		23			
		Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo (Tiết 3) (Viết: Viết báo cáo công việc)		24			
		Bài 8:Hành tinh kì lạ (Tiết1) (Đọc: Hành tinh kì lạ)	4	25			
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Tiết 2) (Đọc: Hành tinh kì lạ)		26	GDKN CDS		
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Tiết3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa báo cáo công việc)		27			
		Bài 8: Hành tinh kì lạ (Tiết4) (Nói và nghe: Những điểm vui chơi lí thú)		28			
	Tuần 5	Thi n nhi n kì thứ	Bài 9: Trước công trời (Tiết1) (Đọc: Trước công trời)	3	29		
Bài 9: Trước công trời (Tiết2) (LT&C: Từ đồng nghĩa)			30				
Bài 9: Trước công trời (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh)			31		UDAI		
			Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Tiết1) (Đọc: Kì diệu rừng xanh)	4	32		
			Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Tiết2) (Đọc: Kì diệu rừng xanh)		33		
			Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Tiết 3) (Viết:Tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh (tiếp theo))		34		
			Bài 10: Kì diệu rừng xanh (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		35		
Tuần 6	Thi n nhi n kì thứ	Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú (Tiết1) (Đọc: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú)	3	36	GDKN CDS		
		Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú (Tiết2) (LT&C: Luyện tập về từ đồng nghĩa)		37			
		Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú (Tiết 3) (Viết: Viết mở bài và kết bài cho bài văn tả phong cảnh)		38			
			Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Tiết1) (Đọc: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long)	4	39	ĐĐLS +QPA N	
			Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Tiết 2) (Đọc: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long)		40		
	Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Tiết 3) (Viết: Quan sát phong cảnh)	41					

		Bài 12: Những hòn đảo trên vịnh Hạ Long (Tiết 4) (Nói và nghe: Bảo tồn động vật hoang dã)		42		
Tuần 7		Bài 13:Mầm non (Tiết1) (Đọc: Mầm non)	3	43		
		Bài 13: Mầm non (Tiết 2) (LT&C: Từ đa nghĩa)		44		
		Bài 13:Mầm non (Tiết 3) (Viết: Lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh)		45		
		Bài 14:Những ngọn núi nóng rẫy (Tiết1) (Đọc: Những ngọn núi nóng rẫy)	4	46		
		Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Tiết 2) (Đọc: Những ngọn núi nóng rẫy)		47		
		Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn tả phong cảnh)		48		
		Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		49		
	Tuần 8		Bài 15: Bài ca về mặt trời (Tiết1) (Đọc: Bài ca về mặt trời)	3	50	
		Bài 15: Bài ca về mặt trời (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về từ đa nghĩa)	51			
		Bài 15: Bài ca về mặt trời (Tiết 3) (Viết: Viết bài văn tả phong cảnh)	52			
		Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Tiết1) (Đọc: Xin chào, Xa-ha-ra)	4	53		
		Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Tiết 2) (Đọc: Xin chào, Xa-ha-ra)		54		
		Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả phong cảnh)		55		
		Bài 16: Xin chào, Xa-ha-ra (Tiết 4) (Nói và nghe: Cảnh đẹp thiên nhiên)		56	GDKN CDS	
Tuần 9	Ôn tập và đánh giá giữa học kì I	Ôn tập và đánh giá giữa học kì I (Tiết1)	7	57		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I(Tiết2)		58		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I(Tiết3)		59		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I(Tiết4)		60		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I(Tiết5)		61		
		Kiểm tra giữa học kì 1 (Tiết 1)		62		
		Kiểm tra giữa học kì 1 (Tiết 2)		63		
Tuần 10	Trên con đờ	Bài 17:Thư gửi các học sinh (Tiết1) (Đọc: Thư gửi các học sinh)	3	64	QCN - QPAN	
		Bài 17: Thư gửi các học sinh (Tiết 2) (LT&C: Sử dụng từ điển)		65		

	ng học tập	Bài 17: Thư gửi các học sinh (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách)		66		
		Bài 18: Tấm gương tự học (Tiết1) (Đọc: Tấm gương tự học)	4	67	QPAN +UDAI	
		Bài 18: Tấm gương tự học (Tiết2) (Đọc: Tấm gương tự học)		68	QPAN	
		Bài 18: Tấm gương tự học (Tiết 3) (Viết: Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách)		69		
		Bài 18: Tấm gương tự học (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		70		
Tuần 11	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo (Tiết1) (Đọc: Trải nghiệm để sáng tạo)	3	71			
	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập sử dụng từ điển)		72			
	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách)		73			
	Bài 20: Khở luyện thành tài (Tiết1) (Đọc: Khở luyện thành tài)	4	74	ĐĐLS		
	Bài 20: Khở luyện thành tài (Tiết 2) (Đọc: Khở luyện thành tài)		75			
	Bài 20: Khở luyện thành tài (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách)		76			
	Bài 20: Khở luyện thành tài (Tiết 4) (Nghe và nói: Cuốn sách tôi yêu)		77			
Tuần 12	Bài 21: Thế giới trong trang sách (Tiết1) (Đọc: Thế giới trong trang sách)	3	78			
	Bài 21: Thế giới trong trang sách (Tiết2) (LT&C: Dấu gạch ngang)		79			
	Bài 21: Thế giới trong trang sách (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện)		80	UDAI		
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Tiết1) (Đọc: Từ những câu chuyện ấu thơ)	4	81			
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Tiết 2) (Đọc: Từ những câu chuyện ấu thơ)		82			
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Tiết3) (Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện)		83			
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ (Tiết4) (Đọc mở rộng)		84			
Tuần 13	Bài 23: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí (Tiết1) (Đọc: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí)	3	85			
	Bài 23: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về dấu gạch ngang)		86			

		Bài 23: Giới thiệu sách Dế Mèn phiêu lưu kí (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện)		87				
		Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Tiết1) (Đọc:Tinh thần học tập của nhà Phi-lít)	4	88				
		Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Tiết2) (Đọc:Tinh thần học tập của nhà Phi-lít)		89				
		Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Tiết 3) (Viết:Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện)		90				
		Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi-lít (Tiết4) (Nói và nghe: Lợi ích của tự học)		91				
Tuần 14	Nghệ thuật màu	Bài 25: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà (Tiết1) (Đọc: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà)	3	92				
		Bài 25: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà (Tiết 2) (LT&C:Biện pháp điệp từ, điệp ngữ)		93				
		Bài 25:Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ)		94				
				Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Tiết1) (Đọc: Trí tưởng tượng phong phú)		95		
				Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Tiết 2) (Đọc: Trí tưởng tượng phong phú)	4	96		
				Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Tiết 3) (Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ)		97		
				Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú (Tiết4) (Đọc mở rộng)		98		
		Bài 27: Tranh làng Hồ (Tiết1) (Đọc: Tranh làng Hồ)	99					
Tuần 15	Nghệ thuật màu	Bài 27: Tranh làng Hồ (Tiết2) (LT&C: Luyện tập về điệp từ, điệp ngữ)		100				
		Bài 27: Tranh làng Hồ (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ)		101				
		Bài 28: Tập hát quan họ (Tiết1) (Đọc: Tập hát quan họ)		102	ĐĐLS + BSVHD T+GDĐ P			
		Bài 28: Tập hát quan họ (Tiết2) (Đọc: Tập hát quan họ)		103				
		Bài 28: Tập hát quan họ (Tiết3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ)		104				

		Bài 28: Tập hát quan họ (Tiết4) (Nói và nghe: Chương trình nghệ thuật em yêu thích)	105		
Tuần 16		Bài 29: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay (Tiết1) (Đọc: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay)	106		
		Bài 29: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay (Tiết2) (LT&C: Kết từ)	107		
		Bài 29: Phim hoạt hình Chú ốc sên bay (Tiết3) (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình)	108		
		Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Tiết1) (Đọc: Nghệ thuật múa ba lê)	109		
		Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Đọc: Nghệ thuật múa ba lê) (Tiết2)	110		
		Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Tiết2) (Viết: Tóm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình)	111		
		Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê (Tiết3) (Đọc mở rộng)	112		
		Bài 31: Một ngôi chùa độc đáo (Tiết1) (Đọc: Một ngôi chùa độc đáo)	113		
		Bài 31: Một ngôi chùa độc đáo (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về kết từ)	114		
		Bài 31: Luyện tập về kết từ (Tiết3) (Viết: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình)	115		
Tuần 17		Bài 32: Sự tích chú Tễu (Tiết1) (Đọc: Sự tích chú Tễu)	116		
		Bài 32: Sự tích chú Tễu (Tiết 2) (Đọc: Sự tích chú Tễu)	117		
		Bài 32: Sự tích chú Tễu (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình)	118		
		Bài 32: Sự tích chú Tễu (Tiết4) (Nói và nghe: Bộ phim yêu thích)	119		
Tuần 18	Ôn tập và Đánh giá cuối học kì 1	Ôn tập và Đánh giá cuối học kì 1(Tiết1)	120		
		Ôn tập và Đánh giá cuối học kì 1(Tiết2)	121		
		Ôn tập và Đánh giá cuối học kì 1(Tiết3)	122		
		Ôn tập và Đánh giá cuối học kì 1(Tiết4)	123		
		Ôn tập và Đánh giá cuối học kì 1(Tiết5)	124		
		Kiểm tra cuối học kì 1 (Tiết 1)	125		
		Kiểm tra cuối học kì 1 (Tiết 2)	126		

Tuần 19		Bài 1: Tiếng hát của người đã (Tiết 1) (Đọc: Tiếng hát của người đã)	3	127		
		Bài 1: Tiếng hát của người đã (Tiết 2) (LT&C: Câu đơn và câu ghép)		128		
		Bài 1: Tiếng hát của người đã (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả người)		129	UDAI	
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Tiết 1) (Đọc: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ)	4	130		
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Tiết 2) (Đọc: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ)		131		
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Tiết 3) (Viết: Viết mở bài và kết bài cho bài văn tả người)		132		
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		133		
Tuần 20	Về đẹp cuộc sống	Bài 3: Hạt gạo làng ta (Tiết 1) (Đọc: Hạt gạo làng ta)	3	134		
		Bài 3: Hạt gạo làng ta (Tiết 2) (LT&C: Cách nối các vế câu ghép)		135		
		Bài 3: Hạt gạo làng ta (Tiết 3) (Viết: Quan sát để viết bài văn tả người)		136		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Tiết 1) (Đọc: Hộp quà màu thiên thanh)	4	137	ĐDLS +BSV HDT	
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Tiết 2) (Đọc: Hộp quà màu thiên thanh)		138		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Tiết 3) (Viết: Lập dàn ý cho bài văn tả người)		139		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh (Tiết 4) (Nói và nghe: Nét đẹp học đường)		140		
Tuần 21		Bài 5: Giỏ hoa tháng Năm (Tiết 1) (Đọc: Giỏ hoa tháng Năm)	3	141		
		Bài 5: Giỏ hoa tháng Năm (Tiết 2) (LT&C: Cách nối các vế câu ghép (Tiếp theo)		142		
		Bài 5: Giỏ hoa tháng Năm (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn tả người)		143		
		Bài 6: Thư của bố (Tiết 1) (Đọc: Thư của bố)	4	144	QPAN	
		Bài 6: Thư của bố (Tiết 2) (Đọc: Thư của bố)		145	QPAN	
		Bài 6: Thư của bố (Viết: Viết bài văn tả người (Tiết 3) (Bài viết số 1)		146		
		Bài 6: Thư của bố (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		147		
Tuần 22		Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá (Tiết 1) (Đọc: Đoàn thuyền đánh cá)	3	148		
		Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá (Tiết 2) (LT&C: Cách nối các vế câu ghép)		149		

		Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả người)		150		
		Bài 8: Khu rừng của Mát (Tiết 1) (Đọc: Khu rừng của Mát)	4	151		
		Bài 8: Khu rừng của Mát (Tiết 2) (Đọc: Khu rừng của Mát)		152		
		Bài 8: Khu rừng của Mát (Tiết 3) (Viết: Viết bài văn tả người (Bài viết số 2)		153		
		Bài 8: Khu rừng của Mát (Tiết 4) (Nói và nghe: Những ý kiến khác biệt)		154		
Tuần 23	Uốn g nướ c nhớ ng u ồn	Bài 9:Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn (Tiết 1) (Đọc: Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn)	3	155		
		Bài 9:Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn (Tiết 2) (LT&C: Liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ (Tiếp theo)		156		
		Bài 9:Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc)		157	GDKN CDS	
		Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Tiết 1) (Đọc: Những búp chè trên cây cổ thụ)	4	158		
		Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Tiết 2) (Đọc: Những búp chè trên cây cổ thụ)		159		
		Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Tiết 3) (Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc)		160	UDAI	
		Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		161		
Tuần 24		Bài 11: Hương cốm mùa thu (Tiết 1) (Đọc: Hương cốm mùa thu)	3	162		
		Bài 11: Hương cốm mùa thu (Tiết 2) (LT&C: Liên kết câu bằng từ ngữ nói)		163		
		Bài 11: Hương cốm mùa thu (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc)		164		
		Bài 12: Vũ điệu trên tiền thổ cẩm (Tiết 1) (Đọc: Vũ điệu trên tiền thổ cẩm)	4	165	ĐĐLS + BSVH DT	
		Bài 12: Vũ điệu trên tiền thổ cẩm (Tiết 2) (Đọc: Vũ điệu trên tiền thổ cẩm)		166		
Bài 12: Vũ điệu trên tiền thổ cẩm (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc)		167				
Bài 12: Vũ điệu trên tiền thổ cẩm (Tiết 4) (Nói và nghe: Địa điểm tham quan, du lịch)		168		GDKN CDS+ GDDP		
Tuần 25	Bài 13: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn (Tiết 1) (Đọc: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn)	3	169			
	Bài 13: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn (Tiết 2) (LT&C: Liên kết câu bằng từ ngữ thay		170			

		thế)			
		Bài 13: Đàn t'rung – tiếng ca đại ngàn (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết chương trình hoạt động)		171	
		Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Tiết 1) (Đọc: Đường quê Đồng Tháp Mười)		172	
		Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Tiết 2) (Đọc: Đường quê Đồng Tháp Mười)		173	
		Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Tiết 3) (Viết: Viết chương trình hoạt động (Bài viết số 1))	4	174	
		Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		175	
Tuần 26		Bài 15: Xuông ba lá quê tôi (Tiết 1) (Đọc: Xuông ba lá quê tôi)		176	
		Bài 15: Xuông ba lá quê tôi (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn)	3	177	
		Bài 15: Xuông ba lá quê tôi (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa chương trình hoạt động)		178	
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Tiết 1) (Đọc: Về thăm Đất Mũi)		179	
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Tiết 2) (Đọc: Về thăm Đất Mũi)	4	180	
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Tiết 3) (Viết: Viết chương trình hoạt động (Bài viết số 2)		181	
		Bài 16: Về thăm Đất Mũi (Tiết 4) (Nói và nghe: Sản vật địa phương)		182	
Tuần 27	Ôn tập và đánh giá giữa học kì II	Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết1)		183	
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết2)		184	
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 3)		185	
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 4)	7	186	
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 5)		187	
		Kiểm tra giữa học kì 2 (Tiết 1)		188	
		Kiểm tra giữa học kì 2 (Tiết 2)		189	
Tuần 28	Quê hương trong tôi	Bài 17: Nghìn năm văn hiến (Tiết 1) (Đọc: Nghìn năm văn hiến)		190	ĐDLS +BSV HDT
		Bài 17: Nghìn năm văn hiến (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về đại từ và kết từ)	3	191	QPAN (BÀI 4)
		Bài 17: Nghìn năm văn hiến (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng)		192	

	Bài 18:Người thầy của muôn đời (Tiết 1) (Đọc: Người thầy của muôn đời)		193		
	Bài 18:Người thầy của muôn đời (Tiết 2) (Đọc: Người thầy của muôn đời)		194	QPAN	
	Bài 18: Người thầy của muôn đời (Tiết 3) (Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng)	4	195		
	Bài 18:Người thầy của muôn đời (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		196		
Tuần 29	Bài 19: Danh y Tuệ Tĩnh (Tiết 1) (Đọc: Danh y Tuệ Tĩnh)		197		
	Bài 19:Danh y Tuệ Tĩnh (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa)	3	198		
	Bài 19:Danh y Tuệ Tĩnh (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng (Bài viết số 1)		199		
	Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Tiết 1) (Đọc: Cụ Đồ Chiểu)		200		
	Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Tiết 2) (Đọc: Cụ Đồ Chiểu)		201		
	Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng)	4	202		
	Bài 20: Cụ Đồ Chiểu (Tiết 4) (Nói và nghe: Đền ơn đáp nghĩa)			GDDP +QPA N	
Tuần 30	Bài 21: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa (Tiết 1) (Đọc:Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa)		204	QPAN	
	Bài 21: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về câu ghép)	3	205		
	Bài 21: Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa (Tiết 3) (Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng (Bài viết số 2)		206		
	Bài 22: Bộ đội về làng (Tiết 1) (Đọc: Bộ đội về làng)		207	QPAN	
	Bài 22: Bộ đội về làng (Tiết 2) (Đọc: Bộ đội về làng)		208	QPAN	
	Bài 22: Bộ đội về làng (Tiết 3) (Viết: Luyện viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc)	4	209	QPAN	
	Bài 22: Bộ đội về làng (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		210		
Tuần 31	Bài 23: Về ngôi nhà đang xây (Tiết 1) (Đọc: Về ngôi nhà đang xây)		211		
	Bài 23: Về ngôi nhà đang xây (Tiết 2) (LT&C: Viết hoa danh từ chung để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt)	3	212		
	Bài 23: Về ngôi nhà đang xây (Tiết 3) (Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả phong		213		

		cảnh)						
		Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Tiết 1) (Đọc: Việt Nam quê hương ta)		214				
		Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Tiết 2) (Đọc: Việt Nam quê hương ta)		215				
		Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Viết:Luyện viết bài văn tả phong cảnh)(Tiết 3)		216				
		Bài 24: Việt Nam quê hương ta (Tiết 4) (Nói và nghe: Di tích lịch sử)			QPAN			
Tuần 32		Bài 25: Bài ca trái đất (Tiết 1) (Đọc: Bài ca trái đất)	3	218				
		Bài 25: Bài ca trái đất (Tiết 2) (LT&C: Cách viết tên người và tên địa lí nước ngoài)		219				
		Bài 25: Bài ca trái đất (Tiết 3) (Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người)		220				
				Bài 26: Những con hạc giấy (Đọc: Những con hạc giấy) (Tiết 1)		221		
				Bài 26: Những con hạc giấy (Tiết 2) (Đọc: Những con hạc giấy)		222		
				Bài 26: Những con hạc giấy (Tiết 3) (Viết:Luyện viết bài văn tả người)		223		
				Bài 26: Những con hạc giấy (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		224		
Tuần 33	Vì một thế giới bình yên	Bài 27: Một người hùng thầm lặng (Tiết 1) (Đọc: Một người hùng thầm lặng)	3	225				
		Bài 27: Một người hùng thầm lặng (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về dấu gạch ngang)		226				
		Bài 27: Một người hùng thầm lặng (Tiết 3) (Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng)		227				
				Bài 28: Giờ Trái Đất (Tiết 1) (Đọc: Giờ Trái Đất)	4	228	ĐĐLS	
				Bài 28: Giờ Trái Đất (Tiết 2) (Đọc: Giờ Trái Đất)		229	BĐKH	
				Bài 28: Giờ Trái Đất (Tiết 3) (Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng)		230		
				Bài 28: Giờ Trái Đất (Nói và nghe: Trải nghiệm ngày hè) (Tiết 4)		231		
Tuần 34		Bài 29: Điện thoại di động (Tiết 1) (Đọc: Điện thoại di động)	3	232	GĐKN CDS + GĐĐP			
		Bài 29: Điện thoại di động (Tiết 2) (LT&C: Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn)		233				
		Bài 29: Điện thoại di động (Tiết 3) (Viết: TViết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng)		234				

		Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Tiết 1) (Đọc: Thành phố thông minh Mát-xđa)		235		
		Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Tiết 2) (Đọc: Thành phố thông minh Mát-xđa)		236		
		Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Tiết 3) (Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng)	4	237		
		Bài 30: Thành phố thông minh Mát-xđa (Tiết 4) (Đọc mở rộng)		238		
Tuần 35	Ôn tập và đánh giá cuối HKI I	Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết1)		239		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết2)		240		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 3)		241		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 4)	7	242		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 5)		243		
		Kiểm tra cuối năm học (Tiết 1)		244		
		Kiểm tra cuối năm học (Tiết 2)		245		

2. Môn Toán

Cả năm : 35 tuần \times 5 tiết = 175 tiết

Học kì I : 18 tuần \times 5 tiết = 90 tiết

Học kì II : 17 tuần \times 5 tiết = 85 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
Tuần 1	Chủ đề 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG (19 TIẾT)	Bài 1. Ôn tập số tự nhiên (Tiết 1)	2	1		
		Bài 1. Ôn tập số tự nhiên (Tiết 2)		2		
		Bài 2. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên (Tiết 1)	2	3		
		Bài 2. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên (Tiết 2)		4		
		Bài 3. Ôn tập phân số (Tiết 1)	2	5		
Bài 3. Ôn tập phân số (Tiết 2)		6				
Tuần 2		Bài 4. Phân số thập phân	1	7		
		Bài 5. Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 1)	3	8		
		Bài 5. Ôn tập các phép tính với phân số		9		

		(Tiết 2)				
		Bài 5. Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 3)		10		
Tuần 3		Bài 6. Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (Tiết 1)	2	11		
		Bài 6. Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (Tiết 2)		12		
		Bài 7. Hỗn số (Tiết 1)	2	13		
		Bài 7. Hỗn số (Tiết 2)		14		
		Bài 8. Ôn tập hình học và đo lường (Tiết 1)	2	15		
Tuần 4		Bài 8. Ôn tập hình học và đo lường (Tiết 2)		16		
		Bài 9. Luyện tập chung (tiết 1)	3	17		
		Bài 9. Luyện tập chung (tiết 2)		18		
		Bài 9. Luyện tập chung (tiết 3)		19		
Tuần 5	Chủ đề 2: SỐ THẬP PHÂN (12 TIẾT)	Bài 10. Khái niệm số thập phân (Tiết 1)	3	20		
		Bài 10. Khái niệm số thập phân (Tiết 2)		21		
		Bài 10. Khái niệm số thập phân (Tiết 3)		22		
		Bài 11. So sánh các số thập phân (Tiết 1)	2	23	Tích hợp Liên môn (tiết 1)	
		Bài 11. So sánh các số thập phân (Tiết 2)		24		
Bài 12. Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 1)		3	25			
Bài 12. Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 2)			26			
Bài 12. Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 3)			27	KNS		
Tuần 6			Bài 13. Làm tròn số thập phân (Tiết 1)	2	28	
			Bài 13. Làm tròn số thập phân (Tiết 2)		29	
			Bài 14. Luyện tập chung (Tiết 1)	2	30	STEM (tiết 1)
			Bài 14. Luyện tập chung (Tiết 2)		31	
Tuần 7	Chủ đề 3: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH (8 TIẾT)	Bài 15. Ki-lô-mét vuông. Héc-ta (tiết 1)	2	32		
		Bài 15. Ki-lô-mét vuông. Héc-ta (tiết 2)		33		
		Bài 16. Các đơn vị đo diện tích (Tiết 1)	2	34		
		Bài 16. Các đơn vị đo diện tích (Tiết 2)		35	Tích hợp Liên môn (tiết 2)	
Tuần 8			Bài 17. Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 1)	2	36	UD.AI
			Bài 17. Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 2)		37	
			Bài 18. Luyện tập chung (Tiết 1)	2	38	

		Bài 18. Luyện tập chung (Tiết 2)		39		
		Bài 19: Phép cộng số thập phân (Tiết 1)	2	40		
		Bài 19: Phép cộng số thập phân (Tiết 2)		41		
Tuần 9		Bài 20. Phép trừ số thập phân (Tiết 1)	2	42		
		Bài 20. Phép trừ số thập phân (Tiết 2)		43		
		Kiểm tra giữa học kì I				
		Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 1)	3	44		
		Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 2)		45		
		Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 3)		46		
Tuần 10	Chủ đề 4: CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ THẬP PHÂN (16 TIẾT)	Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 1)	4	47		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 2)		48		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 3)		49		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 4)		50		
Tuần 11		Bài 23. Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1000;... hoặc với 0,1; 0,01; 0,001... (Tiết 1)	2	51		
		Bài 23. Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1000;... hoặc với 0,1; 0,01; 0,001... (Tiết 2)		52		
		Bài 24. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	53		
		Bài 24. Luyện tập chung (Tiết 2)		54		
		Bài 24. Luyện tập chung (Tiết 3)		55		
Tuần 12		Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 1)	4	56		
		Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 2)		57		
		Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 3)		58	ƯD.AI	
		Bài 25. Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 4)		59		
Tuần 13	Chủ đề 5: MỘT SỐ HÌNH PHẪNG. CHU VI VÀ DIỆN TÍCH (18 TIẾT)	Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 1)	4	60		
		Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 2)		61		
		Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 3)		62		
		Bài 26. Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 4)		63		
			Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 1)	5	64	
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 2)	65				
Tuần 14	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 3)	66				
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 4)	67				
	Bài 27. Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 5)	68				
	Bài 28. Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 1)	2	69	ƯD.AI		

		Bài 28. Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 2)		70	STEM	
Tuần 15		Bài 29. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	71		
		Bài 29. Luyện tập chung (Tiết 2)		72		
		Bài 29. Luyện tập chung (Tiết 3)		73		
Tuần 16	Chủ đề 6: Ôn tập học kì 1 (17 TIẾT)	Bài 30. Ôn tập số thập phân (Tiết 1)	3	74		
		Bài 30. Ôn tập số thập phân (Tiết 2)		75		
		Bài 30. Ôn tập số thập phân (Tiết 3)		76		
		Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 1)	4	77		
Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 2)	78					
Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 3)	79					
Tuần 17	Chủ đề 6: Ôn tập học kì 1 (17 TIẾT)	Bài 31. Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 4)		80		
		Bài 32. Ôn tập một số hình phẳng (Tiết 1)	2	81		
		Bài 32. Ôn tập một số hình phẳng (Tiết 2)		82	STEM	
		Bài 33. Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 1)	3	83		
		Bài 33. Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 2)		84	ATGT	
Bài 33. Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 3)	85					
Tuần 18	Chủ đề 6: Ôn tập học kì 1 (17 TIẾT)	Bài 34: Ôn tập đo lường (Tiết 1)	2	86		
		Bài 34: Ôn tập đo lường (Tiết 2)		87		
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 1)	3	88		
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 2)		89		
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 3)		90		
Tuần 19	Chủ đề 7: TỈ SỐ VÀ CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN (17 TIẾT)	Kiểm tra cuối học kì I				
		Bài 36. Tỉ số. Tỉ số phần trăm (tiết 1)	2	91		
		Bài 36. Tỉ số. Tỉ số phần trăm (tiết 2)		92		
		Bài 37. Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng (tiết 1)	2	93		
Bài 37. Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng (tiết 2)	94					
Tuần 20	Chủ đề 7: TỈ SỐ VÀ CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN (17 TIẾT)	Bài 38. Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó (tiết 1)	2	95		
		Bài 38. Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó (tiết 2)		96		
		Bài 39. Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó (tiết 1)	2	97		
		Bài 39. Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó (tiết 2)		98		
		Bài 40. Tìm tỉ số phần trăm của hai số (tiết 1)	2	99		
Bài 40. Tìm tỉ số phần trăm của hai số (tiết 2)	100					

Tuần 21	Chủ đề 8. THỂ TÍCH. ĐƠN VỊ ĐO THỂ TÍCH (7 TIẾT)	Bài 41. Tìm giá trị phần trăm của một số (tiết 1)	2	101		
		Bài 41. Tìm giá trị phần trăm của một số (tiết 2)		102		
		Bài 42. Máy tính cầm tay (tiết 1)	2	103		
		Bài 42. Máy tính cầm tay (tiết 2)		104	STEM	
		Bài 43. Thực hành và trải nghiệm sử dụng máy tính cầm tay	1	105		
Tuần 22		Bài 44. Luyện tập chung (tiết 1)	2	106		
		Bài 44. Luyện tập chung (tiết 2)		107		
		Bài 45. Thể tích của một hình	1	108		
Tuần 23		Bài 46. Xăng-ti-mét khối. Đề-xi-mét khối (tiết 1)	2	109		
		Bài 46. Xăng-ti-mét khối. Đề-xi-mét khối (tiết 2)		110		
	Bài 47. Mét khối (tiết 1)	2	111			
	Bài 47. Mét khối (tiết 2)		112			
	Bài 48. Luyện tập chung (tiết 1)	2	113			
	Bài 48. Luyện tập chung (tiết 2)		114			
	Bài 49. Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ (tiết 1)	2	115	UD.AI		
Bài 49. Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ (tiết 2)	116					
Tuần 24	Bài 50. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (tiết 1)	3	117			
	Bài 50. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (tiết 2)		118			
	Bài 50. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (tiết 3)		119			
	Bài 51. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương (tiết 1)	2	120			
Bài 51. Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương (tiết 2)	121					
Tuần 25	Bài 52. Thể tích của hình hộp chữ nhật (tiết 1)	2	122	UD.AI		
	Bài 52. Thể tích của hình hộp chữ nhật (tiết 2)		123			
	Bài 53. Thể tích của hình lập phương (tiết 1)	2	124			
	Bài 53. Thể tích của hình lập phương (tiết 2)		125			
Tuần 26		Bài 54. Thực hành tính toán và ước lượng thể tích một số hình khối	1	126	STEM	

		Bài 55. Luyện tập chung (Tiết 1)		127		
		Bài 55. Luyện tập chung (Tiết 2)	3	128		
		Bài 55. Luyện tập chung (Tiết 3)		129		
		Bài 56. Các đơn vị đo thời gian	1	130		
		Kiểm tra giữa học kì II				
Tuần 27	Chủ đề 10. SỐ ĐO THỜI GIAN. VẬN TỐC. CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU (16 TIẾT)	Bài 57. Cộng, trừ số đo thời gian (tiết 1)	2	131	ƯD.AI	
		Bài 57. Cộng, trừ số đo thời gian (tiết 2)		132		
		Bài 58. Nhân, chia số đo thời gian với một số (tiết 1)	3	133		
		Bài 58. Nhân, chia số đo thời gian với một số (tiết 2)		134		
Bài 58. Nhân, chia số đo thời gian với một số (tiết 3)		135				
Tuần 28		Bài 59. Vận tốc của một chuyển động đều (tiết 1)	2	136		
		Bài 59. Vận tốc của một chuyển động đều (tiết 2)		137		
		Bài 60. Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (tiết 1)	3	138		
		Bài 60. Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (tiết 2)		139	ATGT	
Bài 60. Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (tiết 3)		140		ƯD.AI		
Tuần 29	Bài 61. Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều (Tiết 1)	2	141	ƯD.AI		
	Bài 61. Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều (Tiết 2)		142			
	Bài 62. Luyện tập chung (Tiết 1)	3	143			
	Bài 62. Luyện tập chung (Tiết 2)		144			
	Bài 62. Luyện tập chung (Tiết 3)		145			
Tuần 30	Chủ đề 11: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT (7 TIẾT)	Bài 63. Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu	1	146		
		Bài 64. Biểu đồ hình quạt tròn (Tiết 1)	2	147		
		Bài 64. Biểu đồ hình quạt tròn (Tiết 2)		148		
		Bài 65. Tỉ số của số lần lặp lại một sự kiện so với tổng số lần thực hiện	1	149		
Tuần 31		Bài 66. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 1)	2	150		
		Bài 66. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 2)		151		
		Bài 67. Luyện tập chung	1	152		
		Bài 68. Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (tiết 1)	3	153		

		Bài 68. Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (tiết 2)		154		
		Bài 68. Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (tiết 3)		155		
Tuần 32	Chủ đề 12: ÔN TẬP CUỐI NĂM (23 TIẾT)	Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 1)	4	156		
		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 2)		157		
		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 3)		158		
		Bài 69. Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 4)		159		
		Bài 70. Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm (Tiết 1)	2	160		
		Bài 70. Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm (Tiết 2)		161		
Tuần 33		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 1)	4	162		
		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 2)		163		
		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 3)		164		
		Bài 71. Ôn tập hình học (Tiết 4)		165		
		Bài 72. Ôn tập đo lường (tiết 1)	2	166		
		Bài 72. Ôn tập đo lường (tiết 2)		167		
Tuần 34		Bài 73. Ôn tập toán chuyển động đều (tiết 1)	2	168		
		Bài 73. Ôn tập toán chuyển động đều (tiết 2)		169		
	Bài 74. Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất (Tiết 1)	2	170			
	Bài 74. Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất (Tiết 2)		171			
Tuần 35	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 1)	4	172			
	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 2)		173			
	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 3)		174			
	Bài 75. Ôn tập chung (tiết 4)		175			
						Kiểm tra cuối năm

3. Môn Khoa học

Cả năm : 35 tuần \times 2 tiết = 70 tiết

Học kì I : 18 tuần \times 2 tiết = 36 tiết

Học kì II : 17 tuần \times 2 tiết = 34 tiết

Tuần	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT	Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	C
------	--------	-------------	------------	----------------	------------------------------	---

1	Chủ đề 1: Chất	Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (tiết 1)	2 tiết	1	
		Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (tiết 2)		2	
2		Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 1)	3 tiết	3	GDDP, UDAI
		bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 2)		4	
3		Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 3)		5	QCN
4		Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch (tiết 1)	2 tiết	6	UDAI
		Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch (tiết 2)		7	STEM
5		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. Sự biến đổi trạng thái của chất (tiết 1)	2 tiết	8	
		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. Sự biến đổi trạng thái của chất (tiết 2)		9	
6		Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (tiết 1)	2 tiết	10	UDAI
		Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (tiết 2)		11	STEM
			Bài 6: Ôn tập chủ đề chất	1 tiết	12
7		Chủ đề 2: Năng lượng	Bài 7: Vai trò của năng lượng (tiết 1)	2 tiết	13
	Bài 7: Vai trò của năng lượng (tiết 2)		14		
8	Bài 8: Sử dụng năng lượng điện (tiết 1)		2 tiết	15	
	Bài 8: Sử dụng năng lượng điện (tiết 2)			16	QCN; ĐĐLS
9	Ôn tập giữa hk1		1 tiết	17	
	Bài 9: Mạch điện đơn giản. vật dẫn điện và vật cách điện (tiết 1)		2 tiết	18	UDAI
10	Bài 9: Mạch điện đơn giản. vật dẫn điện và vật cách điện (tiết 2)			19	GDKNCDS
	11		Bài 10: Năng lượng chất đốt (tiết 1)	2 tiết	20
Bài 10: Năng lượng chất đốt (tiết 2)			21		QCN; ĐĐLS
12	Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (tiết 1)		3 tiết	22	
	Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (tiết 2)			23	STEM
	Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (tiết 3)			24	
13	Bài 12: Ôn tập chủ đề năng lượng		1 tiết	25	

		Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa (tiết 1)		26	
14	Chủ đề 3: Thực vật và động vật	Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa (tiết 2)	2 tiết	27	
		Bài 14: Sự phát triển của cây con (tiết 1)		28	
15		Bài 14: Sự phát triển của cây con (tiết 2)	3 tiết	29	
		Bài 14: sự phát triển của cây con (tiết 3)		30	STEM
16		Bài 15: Sinh sản của động vật (tiết 1)	2 tiết	31	
		Bài 15: Sinh sản của động vật (tiết 2)		32	
17		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật (tiết 1)	2 tiết	33	ƯDAI
		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật (tiết 2)		34	
18		Ôn tập kiểm tra	Ôn tập cuối hk1	1 tiết	35
	Kiểm tra cuối hk1		1 tiết	36	
19	Chủ đề 4: Vi khuẩn	Bài 17: Ôn tập chủ đề thực vật và động vật	1 tiết	37	
		Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta (tiết 1)	2 tiết	38	ƯDAI
20		Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta (tiết 2)		39	QCN
		Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (tiết 1)	2 tiết	40	
21		Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (tiết 2)		41	
		Bài 20: Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (tiết 1)	2 tiết	42	
22		Bài 20: Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (tiết 2)		43	
		Bài 21: Ôn tập chủ đề vi khuẩn	1 tiết	44	
23		Chủ đề 5: Con người và sức khỏe	Bài 22: Sự hình thành cơ thể người (tiết 1)	2 tiết	45
	Bài 22: Sự hình thành cơ thể người (tiết 2)			46	ƯDAI
24	Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (tiết 1)		3 tiết	47	
	Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (tiết 2)			48	QCN
25		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (tiết 3)		49	ĐDLs
		Bài 24: Nam và nữ (tiết 1)	2 Tiết	50	KNS

26		Bài 24: Nam và nữ (tiết 2)		51	QCN
		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (tiết 1)		52	UĐAI
27		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (tiết 2)	3 Tiết	53	QCN
		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (tiết 3)		54	KNS
28		Ôn tập giữa hk2	1 tiết	55	
		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 1)		56	QCN
29		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 2)	4 tiết	57	KNS
		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 3)		58	
30		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (tiết 4)		59	QCN; GDKNCDS
		Bài 27: Ôn tập chủ đề con người và sức khỏe	1 tiết	60	
31	Chủ đề 6: Sinh vật và môi trường	Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 1)	4 tiết	61	ĐĐLS
		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 2)		62	
32		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 3)		63	
		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (tiết 4)		64	
33		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (tiết 1)	3 tiết	65	UĐAI, ĐĐLS
		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (tiết 2)		66	
34		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (tiết 3)		67	QCN
		Bài 30: Ôn tập chủ đề sinh vật và môi trường	1 tiết	68	
35	Ôn tập kiểm tra	Ôn tập kiểm tra cuối năm	1 tiết	69	
		Ôn tập kiểm tra cuối năm	1 tiết	70	

4. Môn Lịch sử & Địa lí

Cả năm : 35 tuần × 2 tiết = 70 tiết

Học kì I : 18 tuần × 2 tiết = 36 tiết

Học kì II : 17 tuần × 2 tiết = 34 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa	Điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
------	--------------------------------	-----------------------------	---------

	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT			
Tuần 1	CHỦ ĐỀ 1. ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM	Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca (Tiết 1)	2	1	QCN + QPAN		
		Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca (Tiết 2)		2	QCN + QPAN		
Tuần 2		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 1)	4	3			
		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 2)		4			
Tuần 3		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 3)		5	QPAN		
		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 4)		6			
Tuần 4		Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 1)	2	7			
		Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 2)		8	QCN + QPAN		
Tuần 5		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 1)	4	9	QPAN		
		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 2)		10	Sửa đổi bổ sung YCCĐ theo TT 17		
Tuần 6	Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 3)	11		ĐĐLS			
	Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 4)	12					
Tuần 7	CHỦ ĐỀ 2. NHỮNG GIA ĐÀU TIÊN TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM .	Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 1)	3	13	UDAI		
		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 2)		14			
Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 3)		15		QCN +QPAN			
Tuần 8		Bài 6: Vương quốc Phù Nam	1	16			
Tuần 9		Bài 7: Vương quốc Chăm-pa (Tiết 1)	2	17			
		Bài 7: Vương quốc Chăm-pa (Tiết 2)		18			
Tuần 10		CHỦ ĐỀ 3. XÂY DỰNG VÀ BẢO	Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 1)	3	19	Sửa đổi bổ sung YCCĐ theo TT 17+QPAN	
			Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 2)		20		

Tuần 11	VỆ ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM	Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 3)		21		
Tuần 12		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 1)	3	22	QCN	
		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 2)		23		
		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 3)		24		
Tuần 13		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 1)	4	25		
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 2)		26	GDKNCDS	
Tuần 14		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 3)		27		
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 4)		28		
Tuần 15		Bài 11: Ôn tập (Tiết 1)	2	29		
		Bài 11: Ôn tập (Tiết 2)		30		
Tuần 16		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 1)	3	31		
		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 2)		32		
Tuần 17		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 2)		33		
		Ôn tập cuối kì I	1	34		
Tuần 18		Kiểm tra và đánh giá cuối học kì I	1	35		
		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 1)	3	36	GDKNCDS	
Tuần 19		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 2)		37		
		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 3)		38		
Tuần 20		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945 (Tiết 1)	2	39	ĐĐLS+QPAN	
		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945 (Tiết 2)		40	QPAN	

Tuần 21		Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (Tiết 1)	2	41	QPAN	
		Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (Tiết 2)		42		
Tuần 22		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 (Tiết 1)	2	43		
		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 (Tiết 2)		44	QPAN	
Tuần 23		Bài 17: Đất nước đổi mới (tiết 1)	2	45	UDAI	
		Bài 17: Đất nước đổi mới (tiết 2)		46		
Tuần 24		Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Tiết 1)	2	47		
		Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Tiết 2)		48		
Tuần 25	CHỦ ĐỀ 4. CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG	Bài 19: Nước cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (Tiết 1)	2	49		
		Bài 19: Nước cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (Tiết 2)		50		
Tuần 26		Bài 20: Vương quốc Cam-pu-chia (Tiết 1)	2	51		
		Bài 20: Vương quốc Cam-pu-chia (Tiết 2)		52		
Tuần 27		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Tiết 1)	2	53		
		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Tiết 2)		54		
Tuần 28		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 1)		55		
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 2)		56	GDKNCDS	
Tuần 29	CHỦ ĐỀ 5. TÌM HIỂU THẾ GIỚI	Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 3)	5	57		
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 4)		58		
Tuần 30		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 5)		59		
		Bài 23: Dân số và các chủng tộc trên thế giới (Tiết 1)		2	60	
Tuần 31		Bài 23: Dân số và các chủng tộc trên thế giới (Tiết 2)			61	
		Bài 24: Văn minh Ai Cập		1	62	
Tuần 32	CHỦ ĐỀ 6.	Bài 25: Văn minh Hy Lạp	1	63		
		Bài 26: Xây dựng thế giới xanh – sạch – đẹp (Tiết 1)	2	64		

Tuần 33	CHUNG TAY XÂY DỰNG THỂ GIỚI	Bài 26: Xây dựng thể giới xanh – sạch – đẹp (Tiết 2)		65	QCN	
		Bài 27: Xây dựng thể giới hoà bình (Tiết 1)	2	66	UDAI	
Tuần 34		Bài 27: Xây dựng thể giới hoà bình (Tiết 2)		67		
		Bài 28: Ôn tập (tiết 1)	2	68		
		Bài 28: Ôn tập (tiết 2)		69		
Tuần 35		Kiểm tra và đánh giá cuối học kì II	1	70		

5. Môn Đạo đức

Cả năm : 35 tuần × 1 tiết = 35 tiết

Học kì I : 18 tuần × 1 tiết = 18 tiết

Học kì II : 17 tuần × 1 tiết = 17 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
1	1 Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước	Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 1)	4	1	QPAN, UDAI	
2		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 2)		2		
3		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 3)		3	QPAN	
4		Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (tiết 4)		4	QPAN	
5	2 Tôn trọng sự khác biệt của người khác	Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 1)	3	5	U'DAI	
6		Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 2)		6	QCN	
7		Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 3)		7		
8	Ôn tập GHK I	Thực hành kĩ năng GHK I		8		
9	3	Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 1)	4	9	U'DAI	

10	Vượt qua khó khăn	Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 2)		10		
11		Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 3)		11		
12		Bài 3. Vượt qua khó khăn (Tiết 4)		12	QPAN	
13	4 Bảo vệ cái đúng, cái tốt	Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (Tiết 1)	3	13	UĐAI	
14		Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (Tiết 2)		14		
15		Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (Tiết 3)		15	QCN	
16	Ôn tập CHK I	Thực hành kỹ năng CHK I		16		
17	5 Bảo vệ môi trường sống	Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 1)	4	17		
18		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 2)		18	UĐAI	
19		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 3)		19		
20		Bài 5. Bảo vệ môi trường sống (Tiết 4)		20	GDKNCDS	
21	6 Lập kế hoạch cá nhân	Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 1)	4	21	UĐAI	
22		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 2)		22		
23		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 3)		23		
24		Bài 6. Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 4)		24	KNS	
25	7 Phòng, tránh xâm hại	Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 1)	5	25		
26		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 2)		26	KNS	
27		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 3)		27	KNS	
28	Ôn tập GHK II	Thực hành kỹ năng GHK II		28		
29	7 Phòng, tránh xâm hại	Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 4)		29	UĐAI	
30		Bài 7. Phòng tránh xâm hại. (Tiết 5)	30			
31	8 Sử dụng tiền hợp lí	Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 1)	4	31		
32		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 2)		32	GDKNCDS	
33		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 3)		33		
34		Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí (Tiết 4)		34		
35	Ôn tập cuối	Ôn tập tổng hợp cuối năm		35		

	năm				
--	------------	--	--	--	--

6. Môn Âm nhạc

Cả năm : 35 tuần × 1 tiết = 35 tiết

Học kì I : 18 tuần × 1 tiết = 18 tiết

Học kì II : 17 tuần × 1 tiết = 17 tiết

STT	Tuần	Chủ đề	Tên bài	Tiết theo bài	Tiết theo PPCT	Điều chỉnh bổ sung(Nếu có)
HỌC KÌ I						
1	1	1. Khúc ca ngày mới (4 tiết)	Lý thuyết âm nhạc: Trọng âm, phách, vạch nhịp, ô nhịp Đọc nhạc số 1	1	1	Tích hợp AI kí hiệu nốt nhạc bàn tay
2	2		Ôn đọc nhạc: Bài số 1 Hát: Chim sơn ca	1	2	
5	3		Ôn bài hát: Chim sơn ca Thường thức âm nhạc: Một số hình thức biểu diễn nhạc cụ	1	3	
4	4		Tổ chức hoạt động Vận dụng-Sáng tạo	1	4	
5	5	2. Giai điệu quê hương (4 tiết)	Hát: Lý đất giồng	1	5	LGKNS: Yêu thích lưu giữ các làn điệu dân ca di sản dân tộc
6	6		Ôn bài hát: Lý đất giồng Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu	1	6	
7	7		Ôn nhạc cụ Thường thức âm nhạc: Đàn nhị	1	7	
8	8		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	8	
9	9	3. Bay vào tương lai (4 tiết)	Lý thuyết âm nhạc: Nhịp 2/4 Đọc nhạc: Bài số 2	1	9	LGKNS: Yêu tình bạn tuổi thơ
10	10		Ôn đọc nhạc: Bài số 2 Hát : Bay vào tương lai	1	10	
11	11		Ôn bài hát: Bay vào tương lai Nghe nhạc : Đường đến trường vui lắm!	1	11	
12	12		Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	12	

						quyền chủ quyền biển đảo VN.
13	13	4. Chào mùa xuân đến (4 tiết)	Hát: Duyên dáng mùa xuân	1	13	
14	14		Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu. Ôn bài hát Duyên dáng mùa xuân.	1	14	
15	15		Thường thức âm nhạc: Câu chuyện về bản xô-nát Ánh trăng. Ôn nhạc cụ	1	15	
16	16		Tổ chức hoạt động Vận dụng-Sáng tạo	1	16	
17	17		Ôn tập cuối Học kì 1	1	17	
18	18		Ôn tập cuối Học kì 1	1	18	
HỌC KÌ II						
19	19	5. Thiên nhiên tươi đẹp (4 tiết)	Lý thuyết âm nhạc: Nhịp 3/4 Đọc nhạc: Bài số 3	1	19	LGKNS: Giáo dục hs yêu quý đồng lúa, quê hương đất nước. Tích hợp nội dung GD QPAN: Giới thiệu 1 số hình ảnh cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Giới thiệu hình ảnh quê hương đất nước.
20	20		Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Bùi Đình Thảo và bài hát Sách bút thân yêu ơi! Ôn đọc nhạc Bài số 3	1	20	
21	21		Hát: Em đi giữa biển vàng	1	21	
22	22		Ôn bài hát: Em đi giữa biển vàng Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	22	
23	23	6. Ước mơ tuổi thơ (4 tiết)	Hát: Tuổi hồng ơi	1	23	
24	24		Ôn bài hát: Tuổi hồng ơi Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu	1	24	

25	25		Ôn nhạc cụ Nghe nhạc: Ngôi sao sáng	1	25	
26	26		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	26	
27	27		Lý thuyết âm nhạc : Ôn tập Đọc nhạc: Bài số 4	1	27	Tích hợp nội dung GD QPAN: Giới thiệu hình ảnh, video về quê hương đất nước.
28	28	7. Âm nhạc nước ngoài (4 tiết)	Hát: Đất nước tươi đẹp sao Ôn đọc nhạc Bài số 4	1	28	
29	29		Thường thức âm nhạc:Giới thiệu một số nhạc cụ gõ nước ngoài Nghe nhạc: Vũ điệu Tây Ban Nha (E-xo-pa-na Ca-ni) Ôn bài hát: Đất nước tươi đẹp sao	1	29	
30	30		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	30	
31	31			Hát: Khúc ca hè về	1	31
32	32	8. Khúc ca hè về (3 tiết)	Ôn bài hát Khúc ca hè về Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu	1	32	
33	33		Nghe nhạc: Khúc ca bốn mùa Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	33	
34	34		Ôn tập cuối năm.	1	34	
35	35		Ôn tập cuối năm.	1	35	

7. Môn Mĩ thuật.

Cả năm : 35 tuần × 1 tiết = 35 tiết

Học kì I : 18 tuần × 1 tiết = 18 tiết

Học kì II : 17 tuần × 1 tiết = 17 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
1	1	Yếu tố tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (Tiết 1)	4	1		
2		Yếu tố tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (Tiết 2)		2		
3		Yếu tố tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (Tiết 3)		3		
4		Yếu tố tạo hình trong thực hành, sáng tạo theo chủ đề (Tiết 4)		4		

5	2	Hình tượng anh hùng dân tộc trong Mĩ thuật tạo hình Việt Nam (Tiết 1)	4	5	LG GD STEAM	
6		Hình tượng anh hùng dân tộc trong Mĩ thuật tạo hình Việt Nam (Tiết 2)		6		
7		Hình tượng anh hùng dân tộc trong Mĩ thuật tạo hình Việt Nam (Tiết 3)		7		
8		Hình tượng anh hùng dân tộc trong Mĩ thuật tạo hình Việt Nam (Tiết 4)		8		
9	3	Gia đình (Tiết 1)	4	9	LG NQ05	
10		Gia đình (Tiết 2)		10		
11		Gia đình (Tiết 3)		11		
12		Gia đình (Tiết 4)		12		
13	4	Những hoạt động yêu thích ở trường em (Tiết 1)	4	13		
14		Những hoạt động yêu thích ở trường em (Tiết 2)		14		
15		Những hoạt động yêu thích ở trường em (Tiết 3)		15		
16		Những hoạt động yêu thích ở trường em (Tiết 4)		16		
17		Đánh giá định kì cuối học kì 1	1	17		
18	5	Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (Tiết 1)	4	18		
19		Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (Tiết 2)		19		
20		Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (Tiết 3)		20		
21		Những việc làm bình dị mà cao quý trong cuộc sống (Tiết 4)		21		
22	6	Cảnh sắc quê hương (Tiết 1)	4	22	LG NQ05	
23		Cảnh sắc quê hương (Tiết 2)		23		
24		Cảnh sắc quê hương (Tiết 3)		24		
25		Cảnh sắc quê hương (Tiết 4)		25		
26	7	Việt Nam đất nước, con người (Tiết 1)	4	26		
27		Việt Nam đất nước, con người (Tiết 2)		27		
28		Việt Nam đất nước, con người (Tiết 3)		28		
29		Việt Nam đất nước, con người (Tiết 4)		29		

30	8	Vì một thế giới hoà bình (Tiết 1)	4	30	LG QCN/ QPAN	
31		Vì một thế giới hoà bình (Tiết 2)		31		
32		Vì một thế giới hoà bình (Tiết 3)		32		
33		Vì một thế giới hoà bình (Tiết 4)		33		
34		Đánh giá định kì cuối năm	1	34		
35		Trung bày sản phẩm	1	35		

8. Môn Công nghệ

Cả năm : 35 tuần × 1 tiết = 35 tiết

Học kì I : 18 tuần × 1 tiết = 18 tiết

Học kì II : 17 tuần × 1 tiết = 17 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Tiết theo PPCT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú	
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng				
HỌC KÌ I							
1	Công nghệ và đời sống	Bài 1: Vai trò của công nghệ (Tiết 1)	2	1	GDKNS: Biết bảo quản và sử dụng an toàn các sản phẩm công nghệ trong đời sống; Có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên		
2		Bài 1: Vai trò của công nghệ (Tiết 2)		2			
3		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 1)	4	3	Tích hợp môn Lịch sử: Tìm hiểu về các nhà sáng chế trong lịch sử		
4		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 2)		4			
5		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 3)		5			
6		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 4)		6			
7		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế (Tiết 1)	2	7	GD STEM		
8		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế (Tiết 2)		8			
9		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 1)	4	9	GD STEM		
10		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 2)		10			
11		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 3)		11			
12		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 4)		12			
13		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 1)	4	13	KNS: Biết cách sử dụng điện thoại an toàn		
14		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 2)		14			
15		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 3)		15			
16		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 4)		16			
17			Ôn tập học kì I		17		
18			Kiểm tra học kì I		18		

		HỌC KÌ II				
19						
20		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 1)	3	19		
21		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 2)		20	KNS: Biết cách sắp xếp và bảo quản thực phẩm trong tủ lạnh	
22		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 3)		21		
23	Thủ công kĩ thuật	Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 1)	4	22		
24		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 2)		23		
25		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 3)		24		
26		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 4)		25		
27		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 1)	4	26	GD STEM	
28		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 2)		27		
29		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 3)		28		
30		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 4)		29		
31		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 1)	4	30	Quyền con người: Quyền được vui chơi, sáng tạo	
32		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 2)		31		
33		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 3)		32		
34		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 4)		33		
35			Ôn tập học kì II		34	
36			Kiểm tra học kì II		35	

9. Môn Tin học

Cả năm : 35 tuần × 1 tiết = 35 tiết

Học kì I : 18 tuần × 1 tiết = 18 tiết

Học kì II : 17 tuần × 1 tiết = 17 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
1	Chủ đề 1: Máy tính	Bài 1: Em có thể làm gì với máy tính? (Tiết 1)	2	1		

2	và em	Bài 1: Em có thể làm gì với máy tính? (Tiết 2)		2			
3	Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet	Bài 2: Tìm kiếm thông tin trên website (Tiết 1)	2	3			
4		Bài 2: Tìm kiếm thông tin trên website (Tiết 2)		4			
5	Chủ đề 3: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 3: Tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề (Tiết 1)	2	5	CDS: Phòng chống bắt nạt trên không gian mạng		
6		Bài 3: Tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề (Tiết 2)		6	GDĐP: Tìm kiếm các di tích lịch sử và các điểm tham quan ở Điện Biên Phủ		
7		Bài 4: Cây thư mục (Tiết 1)		2	7		
8		Bài 4: Cây thư mục (Tiết 2)			8		
9	Chủ đề 4: Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	Bài 5: Bản quyền nội dung thông tin (Tiết 1)	2	9			
10		Bài 5: Bản quyền nội dung thông tin (Tiết 2)		10	KNS: Tôn trọng tính riêng tư của mỗi cá nhân		
11	Chủ đề 5: Ứng dụng tin học	Bài 6: Định dạng kí tự và bố trí hình ảnh trong văn bản (Tiết 1)	2	11			
12		Bài 6: Định dạng kí tự và bố trí hình ảnh trong văn bản (Tiết 2)		12			
13		Bài 7: Thực hành soạn thảo văn bản (Tiết 1)	2	13			
14		Bài 7: Thực hành soạn thảo văn bản (Tiết 2)		14	GDĐP: Soạn thảo bài thơ, bài văn nói về Điện Biên Phủ, chèn hình ảnh phù hợp.		
15		Bài 8A: Làm quen với phần mềm đồ hoạ (Tiết 1)		2	15		
16	Bài 8A: Làm quen với phần mềm đồ hoạ (Tiết 2)	16					
17		Ôn tập học kì I	1	17			

18		Kiểm tra học kì I	1	18		
HỌC KÌ II						
19	Chủ đề 5: Ứng dụng tin học	Bài 9A: Sử dụng phần mềm đồ hoạ tạo sản phẩm số	1	19	GD STEM - Tích hợp môn Mỹ thuật	
20	Chủ đề 6: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Bài 10: Cấu trúc tuần tự (Tiết 1)	2	20		
21		Bài 10: Cấu trúc tuần tự (Tiết 2)		21		
22		Bài 11: Cấu trúc lặp (Tiết 1)	2	22		
23		Bài 11: Cấu trúc lặp (Tiết 2)		23		
24		Bài 12: Thực hành sử dụng lệnh lặp (Tiết 1)	2	24		
25		Bài 12: Thực hành sử dụng lệnh lặp (Tiết 2)		25	KNS: Kỹ năng hợp tác, chia sẻ, làm việc theo nhóm	
26		Bài 13: Cấu trúc rẽ nhánh (Tiết 1)	2	26		
27		Bài 13: Cấu trúc rẽ nhánh (Tiết 2)		27		
28		Bài 14: Sử dụng biến trong chương trình (Tiết 1)	2	28		
29		Bài 14: Sử dụng biến trong chương trình (Tiết 2)		29		
30		Bài 15: Sử dụng biểu thức trong chương trình (Tiết 1)	2	30		
31		Bài 15: Sử dụng biểu thức trong chương trình (Tiết 2)		31		
32		Bài 16: Từ kịch bản đến chương trình (Tiết 1)	2	32		
33		Bài 16: Từ kịch bản đến chương trình (Tiết 2)		33	GD STEM - Tích hợp môn Mỹ thuật	
34			Ôn tập học kì II	1	34	
35		Kiểm tra học kì II	1	35		

10. Môn HDTN

Cả năm : 35 tuần × 3 tiết = 105 tiết

Học kì I : 18 tuần × 3 tiết = 54 tiết

Học kì II : 17 tuần × 3 tiết = 51 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
1	1 Em lớn lên mỗi ngày	SHDC: Chào năm học mới (Tiết 1)	3	1	QCN; GDKNCDS	
		HĐGD theo chủ đề: Chúng mình đã lớn (Tiết 2)		2		
		Sinh hoạt lớp: Bậc thang trưởng thành(Tiết 3)		3		
2		SHDC: Ngày hội câu lạc bộ (Tiết 1)	3	4		
		HĐGD theo chủ đề: Từng bước trưởng thành (Tiết 2)		5		
		Sinh hoạt lớp: Tiến bộ trong việc nhà (Tiết 3)		6		
3		SHDC: Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa(Tiết 1)	3	7		
		HĐGD theo chủ đề: Cân bằng cảm xúc (Tiết 2)		8		
		Sinh hoạt lớp: Thực hành cân bằng cảm xúc (Tiết 3)		9		
4	SHDC: Sự trưởng thành của học sinh lớp 5(Tiết 1)	3	10	QCN		
	HĐGD theo chủ đề: Thể hiện cảm xúc phù hợp (Tiết 2)		11			
	Sinh hoạt lớp: Khả năng kiểm soát cảm xúc (Tiết 3)		12			
5	SHDC: Vui trung thu cùng bạn(Tiết 1)	3	13			
	HĐGD theo chủ đề: Các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ và cách giải quyết (Tiết 2)		14			
	Sinh hoạt lớp: Thực hành giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình bạn(Tiết 3)		15			
6	SHDC: Sách bút đồng hành cùng em(Tiết 1)	3	16	QCN		
	HĐGD theo chủ đề: Những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện(Tiết 2)		17			
	Sinh hoạt lớp: Hợp tác để thực hiện sản phẩm chung (Tiết 3)		18			
7	SHDC: Ngày hội trao đổi sách(Tiết 1)	3	19			
	HĐGD theo chủ đề: Giữ gìn tình bạn(Tiết 2)		20			
	Sinh hoạt lớp: Nuôi dưỡng tình bạn (Tiết 3)		21			

8		SHDC: Trò chuyện về chủ đề "Khoa học sáng tạo" (Tiết 1)	3	22		
		HĐGD theo chủ đề: Kế hoạch hoạt động "Cùng làm nên kỉ niệm" (Tiết 2)		23		
		Sinh hoạt lớp: Cùng làm nên kỉ niệm (Tiết 3)		24		
9		SHDC: Phát động tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo(Tiết 1)	3	25		
		HĐGD theo chủ đề: Sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo (Tiết 2)		26		
		Sinh hoạt lớp: Giới thiệu về truyền thống nhà trường (Tiết 3)		27		
10	3 Tôn sư trọng đạo	SHDC: Các truyền thống của nhà trường (Tiết 1)	3	28		
		HĐGD theo chủ đề: Tâm sự thầy trò (Tiết 2)		29		
		Sinh hoạt lớp: Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò (Tiết 3)		30		
11		SHDC: Văn nghệ về chủ đề " Tình thầy trò"(Tiết 1)	3	31		
		HĐGD theo chủ đề: Vun đắp tình thầy trò (Tiết 2)		32		
		Sinh hoạt lớp: Sản phẩm tri ân thầy cô (Tiết 3)		33		
12		SHDC: Lễ kỉ niệm ngày nhà giáo VN 20-11 (Tiết 1)	3	34		
		HĐGD theo chủ đề: Chuẩn bị chào mừng ngày nhà giáo VN 20-11 (Tiết 2)		35	QCN	
		Sinh hoạt lớp: Chào mừng ngày nhà giáo VN 20-11 (Tiết 3)		36	QCN	
13	4 Quản lí chi tiêu và lập kế hoạch kinh doanh	SHDC: Chủ động tham gia tiết kiệm chi tiêu (Tiết 1)	3	37		
		HĐGD theo chủ đề: Sổ tay ghi chép chi tiêu trong gia đình (Tiết 2)		38		
		Sinh hoạt lớp: Ghi chép chi tiêu (Tiết 3)		39		
14		SHDC: Phát triển thư viện (Tiết 1)	3	40		
		HĐGD theo chủ đề: Ý tưởng kinh doanh (Tiết 2)		41		
		Sinh hoạt lớp: Thực hiện khảo sát nhu cầu khách hàng (Tiết 3)		42		
15		SHDC: Chào mừng ngày thành lập Quân đội NDVN 22-12 (Tiết 1)	3	43		

		HĐGD theo chủ đề: Việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh (Tiết 2)		44		
		Sinh hoạt lớp: Kinh doanh hiệu quả (Tiết 3)		45		
16		SHDC: Xây dựng quỹ nhân ái(Tiết 1)	3	46		
		HĐGD theo chủ đề: Xây dựng kế hoạch kinh doanh (Tiết 2)		47		
		Sinh hoạt lớp: Kế hoạch kinh doanh của lớp (Tiết 3)		48		
17	5 Gia đình đầm ấm	SHDC: Gia đình yêu thương (Tiết 1)	3	49		
		HĐGD theo chủ đề: Trách nhiệm của em trong gia đình (Tiết 2)		50	ATGT	
		Sinh hoạt lớp: Thể hiện trách nhiệm với gia đình (Tiết 3)		51		
18	5 Gia đình đầm ấm	SHDC: Lòng biết ơn (Tiết 1)	3	52		
		HĐGD theo chủ đề: Biết ơn người thân trong gia đình (Tiết 2)		53		
		Sinh hoạt lớp: Thể hiện lòng biết ơn với người thân (Tiết 3)		54		
19	5 Gia đình đầm ấm	SHDC: Tết đoàn viên(Tiết 1)	3	55		
		HĐGD theo chủ đề: Gia đình là tổ ấm(Tiết 2)		56	BSVHDT	
		Sinh hoạt lớp: Vun đắp tình cảm gia đình(Tiết 3)		57		
20	5 Gia đình đầm ấm	SHDC: Hội chợ xuân gây quỹ nhân ái(Tiết 1)	3	58		
		HĐGD theo chủ đề: Ngày cuối tuần vui vẻ, đầm ấm(Tiết 2)		59		
		Sinh hoạt lớp: Buổi tối nhà em (Tiết 3)		60		
21	6 Sống an toàn và tự chủ	SHDC: Rèn luyện sức khỏe (Tiết 1)	3	61		
		HĐGD theo chủ đề: Nhận diện các môi trường học tập mới (Tiết 2)		62	QCN; GDKNCDS	
		Sinh hoạt lớp: Trải nghiệm môi trường học tập mới (Tiết 3)		63	QCN	
22	6 Sống an toàn và tự chủ	SHDC: Rèn luyện thể chất và tinh thần để thích ứng với cuộc sống (Tiết 1)	3	64		
		HĐGD theo chủ đề: Các đức tính cần thiết trong môi trường học tập mới (Tiết 2)		65		
		Sinh hoạt lớp: Rèn luyện đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới (Tiết 3)		66		

23		SHDC: Kỉ niệm ngày Quốc tế PN 8- 3 (Tiết 1)	3	67		
		HĐGD theo chủ đề: Tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng (Tiết 2)		68	GDKNCDS	
		Sinh hoạt lớp: Ứng xử theo quy tắc tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng (Tiết 3)		69		
24		SHDC: Tự bảo vệ bản thân (Tiết 1)	3	70		
		HĐGD theo chủ đề: Nguyên nhân và cách phòng chống hỏa hoạn(Tiết 2)		71		
		Sinh hoạt lớp: Thực hành thoát hiểm (Tiết 3)		72		
25		SHDC: Lễ hội truyền thống địa phương(Tiết 1)	3	73		
		HĐGD theo chủ đề: Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương(Tiết 2)		74	GDDP	
		Sinh hoạt lớp: Tái hiện lễ hội truyền thống (Tiết 3)		75	BĐKH	
26	7 Tham gia hoạt động xã hội	SHDC: Tham gia hoạt động xã hội ở địa phương(Tiết 1)	3	76		
		HĐGD theo chủ đề: Tham gia hoạt động xã hội(Tiết 2)		77		
		Sinh hoạt lớp: Chung tay vĩ cộng đồng (Tiết 3)		78		
27		SHDC: Gương người tốt, việc tốt(Tiết 1)	3	79		
		HĐGD theo chủ đề: Thân thiện với người xung quanh(Tiết 2)		80		
		Sinh hoạt lớp: Đánh giá việc tham gia hoạt động xã hội (Tiết 3)		81		
28		SHDC: Hình ảnh quê hương(Tiết 1)	3	82		
		HĐGD theo chủ đề: Tự hào về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước(Tiết 2)		83	GDDP	
		Sinh hoạt lớp: Việt Nam trong mắt em(Tiết 3)		84		
29	8 Tự hào quê hương em	SHDC: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên(Tiết 1)	3	85		
		HĐGD theo chủ đề: Biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên(Tiết 2)		86	QCN	
		Sinh hoạt lớp: Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên(Tiết 3)		87	QCN, BĐKH	
30		SHDC: Sản phẩm tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên(Tiết 1)	3	88		

		HĐGD theo chủ đề: Lập kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường quanh em(Tiết 2)		89		
		Sinh hoạt lớp: Chúng tôi lên tiếng vì môi trường(Tiết 3)		90		
31		SHDC: Ngày hội " chữa lành vết thương trái đất"(Tiết 1)	3	91		
		HĐGD theo chủ đề: Chung tay bảo vệ môi trường quanh ta(Tiết 2)		92		
		Sinh hoạt lớp: Mỗi hành động- Một chiếc lá(Tiết 3)		93	BĐKH	
32		SHDC: Diễn đàn " Nghề nghiệp tương lai"(Tiết 1)	3	94		
		HĐGD theo chủ đề: Nghề em mơ ước(Tiết 2)		95		
		Sinh hoạt lớp: Câu chuyện của người làm nghề(Tiết 3)		96		
33	9 Ước mơ nghề nghiệp	SHDC: Tọa đàm " Chọn nghề- đường tới thành công"(Tiết 1)	3	97		
		HĐGD theo chủ đề: An toàn nghề nghiệp(Tiết 2)		98		
		Sinh hoạt lớp: Thiết bị bảo hộ lao động (Tiết 3)		99		
34		SHDC: Kì niệm ngày sinh Bác Hồ kính yêu(Tiết 1)	3	100		
		HĐGD theo chủ đề: Mơ ước nghề nghiệp của em (Tiết 2)		101		
		Sinh hoạt lớp: Tấm danh thiếp tương lai(Tiết 3)		102		
35		SHDC: Lễ tổng kết năm học (Tiết 1)	3	103		
		HĐGD theo chủ đề: Hồ sơ trải nghiệm (Tiết 2)		104		
		Sinh hoạt lớp: Chia tay trường tiểu học(Tiết 3)		105		

11. Môn GDTC

Cả năm : 35 tuần (2 tiết/tuần x 35 tuần = 70 tiết)

Học kỳ I : 18 tuần (2 tiết/tuần x 18 tuần = 36 tiết)

Học kỳ II : 17 tuần (2 tiết/tuần x 17 tuần = 34 tiết)

Tuần, tháng	Chủ đề/mạch nội dung	Bài	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT	ND điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
Tuần 1	CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI	Bài 1: Bài tập phối hợp	Tiết 1: Bài tập phối hợp đội hình hàng dọc và quay các hướng.- Trò chơi “Ném vòng”	1	1	Kỹ năng phòng, tránh tai nạn đuối nước cho	

	NGŨ	hình đội ngũ			HS tiểu học	
			Tiết 2: Ôn bài tập phối hợp đội hình hàng dọc và quay các hướng.- Trò chơi “Ném vòng”.	1	2	Kỹ năng phòng, tránh tai nạn đuối nước cho HS tiểu học
Tuần 2			Tiết 3: Bài tập phối hợp đội hình hàng ngang - Trò chơi: “Ném vòng”.	1	3	
			Tiết 4: Ôn bài tập phối hợp đội hình hàng ngang - Trò chơi: “Ném vòng”.	1	4	
Tuần 3			Tiết 1: Bài tập phối hợp biến đổi hình hàng dọc - vòng tròn - hàng ngang và ngược lại. - Trò chơi: “Đội nào nhanh hơn”.	1	5	
			Tiết 2: Ôn bài tập phối hợp biến đổi hình hàng dọc - vòng tròn - hàng ngang và ngược lại. - Trò chơi: “Đội nào nhanh hơn”.	1	6	
Tuần 4		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình	Tiết 3: Bài tập phối hợp biến đổi hình 1 hàng dọc - 2 hàng dọc - 1 hàng dọc - 1 vòng tròn - 2 vòng tròn và ngược lại. - Trò chơi: Lò cò tiếp sức.	1	7	
			Tiết 4: Ôn bài tập phối hợp biến đổi hình 1 hàng dọc - 2 hàng dọc - 1 hàng dọc - 1 vòng tròn - 2 vòng tròn và ngược lại. - Trò chơi: Lò cò tiếp sức.	1	8	
Tuần 5			Tiết 5: Bài tập phối hợp biến đổi hình một hàng ngang - ba hàng ngang - 1 vòng tròn và ngược lại.- Trò chơi: “Đội nào nhanh hơn”	1	9	

			Tiết 6: Ôn bài tập phối hợp biến đổi hình một hàng ngang – ba hàng ngang - 1 vòng tròn và ngược lại. - Trò chơi: “Đội nào nhanh hơn”.	1	10		
Tuần 6		Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng	Tiết 1: Bài Tập phối hợp đi đều vòng các hướng. - Trò chơi: Nhảy ô tiếp sức	1	11		
			Tiết 2: Ôn bài Tập phối hợp đi đều vòng các hướng - Trò chơi: Nhảy ô tiếp sức	1	12		
			Tiết 3: Bài tập phối hợp giậm chân tại chỗ, đi đều, đi đều vòng sau - Trò chơi : Nhảy ô tiếp sức	1	13		
Tuần 7			Tiết 4: Ôn bài tập phối hợp giậm chân tại chỗ, đi đều, đi đều vòng sau - Trò chơi : Nhảy ô tiếp sức	1	14		
Tuần 8	Kiểm tra		Tiết : Kiểm tra đánh giá đội hình đội ngũ	1	15		
		Bài 1: Động tác vươn thở, tay, chân với gậy	Tiết 1: Động tác vươn thở, tay với gậy. - Trò chơi “Nhảy lò cò tiếp sức”.	1	16		
Tiết 2: Ôn động tác vươn thở, tay. Học động tác chân với gậy. - Trò chơi “ Nhảy lò cò tiếp sức”.			1	17			
Tuần 9	CHỦ ĐỀ 2 : BÀI TẬP THỂ DỤC	Bài 2: Động tác bụng, vặn mình, toàn thân với gậy	Tiết 1: Ôn động tác vươn thở, tay, chân với gậy. Học động tác bụng, vặn mình với gậy. - Trò chơi: “Trao gậy tiếp sức”.	1	18		
Tiết 2: Ôn động tác bụng, vặn mình với gậy. Học động tác toàn thân với gậy. - Trò chơi: “Trao gậy tiếp sức”.			1	19			
Tiết 3: Ôn động tác vươn thở, tay, chân, bụng, vặn mình, toàn thân với gậy. - Trò chơi: “Trao gậy tiếp sức”.			1	20			
Tuần 10							

Tuần 11		Bài 3: Động tác nhảy, động tác điều hòa với gậy	Tiết 1: Học động tác nhảy, điều hòa với gậy. - Trò chơi: “ Con sâu đo”.	1	21			
			Tiết 2: Ôn bài thể dục phát triển chung. - Trò chơi: “ Con sâu đo”.	1	22			
Tuần 12	Kiểm tra		Kiểm tra đánh giá bài thể dục.	1	23			
	CHỦ ĐỀ 3: TƯ THỂ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN	Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn	Tiết 1: Lăn nửa vòng. - Trò chơi: “Chân tay khéo, khỏe”.	1	24			
Tiết 2: Ôn Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn. - Trò chơi: “Chân tay khéo, khỏe”.			1	25				
Tiết 3: Ôn Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn. - Trò chơi “Chân tay khéo, khỏe”.			1	26				
Tiết 4: Lăn một vòng. - Trò chơi: “Chân tay khéo, khỏe”.			1	27				
Tiết 5: Ôn Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn. - Trò chơi: “Chân tay khéo, khỏe”.			1	28				
Tiết 6: Ôn Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn. - Trò chơi: “Chân tay khéo, khỏe”.			1	29				
Tuần 13			Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi	Tiết 1: Lộn xuôi. - Trò chơi: “tuyển phi công”.	1	30		
				Tiết 2: Lộn xuôi. - Trò chơi: “tuyển phi công”.	1	31		
				Tiết 3: Ôn lộn xuôi. - Trò chơi: “tuyển phi công”.	1	32		
				Tiết 4: Ôn lộn xuôi. - Trò chơi “tuyển phi công”.	1	33		
				Tiết 5: Ôn lộn xuôi. - Trò chơi: “tuyển phi công”.	1	34		
Tuần 14				Ôn: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn, lộn.	1	35		
Tuần 15				Kiểm tra	1	36		

Tuần 19	CHỦ ĐỀ 3: TƯ THỂ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN	Bài 3: bài tập rèn luyện kỹ năng leo	Tiết 1: Leo từng chân lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	37			
			Tiết 2: Ôn leo từng chân lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	38			
Tuần 20			Tiết 3: Ôn leo từng chân lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	39			
			Tiết 4: Ôn leo từng chân lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	40			
Tuần 21			Tiết 5: Leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	41			
			Tiết 6: Ôn leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	42			
Tuần 22			Tiết 7: Ôn leo đổi chân luân phiên lên, xuống thang chữ A. - Trò chơi: "Đội nào nhanh hơn".	1	43			
			Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo	Tiết 1: Trèo qua vật cản. - Trò chơi: "Chuyển kho báu".	1	44		
Tuần 23				Tiết 2: Ôn trèo qua vật cản. - Trò chơi: "Chuyển kho báu".	1	45		
				Tiết 3: Ôn trèo qua vật cản. - Trò chơi: "Chuyển kho báu".	1	46		
Tuần 24	Tiết 4: Trèo qua thang chữ A. - Trò chơi: "Chuyển kho báu".	1		47				
	Tiết 5: Ôn trèo qua thang chữ A. - Trò chơi: "Chuyển kho báu".	1		48				
Tuần 25	Tiết 6: Ôn trèo qua thang chữ A. - Trò chơi: "Chuyển kho báu".	1		49				
	Kiểm tra	Kiểm tra Bài tập rèn luyện kỹ năng leo, trèo.	1	50				
Tuần 26	CHỦ ĐỀ 4: THỂ THAO	Bài 1: Dẫn bóng thay	Tiết 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ. - Trò chơi: "Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức".	1	51			

	TỰ CHỌN	đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng	Tiết 2: Ôn dẫn bóng thay đổi tốc độ. - Trò chơi: “Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức”.	1	52		
Tuần 27			Tiết 3: Dẫn bóng theo đường vòng bên phải. - Trò chơi: “Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức”.	1	53		
			Tiết 4: Ôn dẫn bóng theo đường vòng bên phải. - Trò chơi: “Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức”.	1	54		
			Tiết 5: Dẫn bóng theo đường vòng bên trái. - Trò chơi: “Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức”.	1	55		
Tuần 28			Tiết 6: Ôn dẫn bóng theo đường vòng bên trái. - Trò chơi: “Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức”.	1	56		
			Bài 2: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao	Tiết 1: Ôn dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng. - Trò chơi: “Dẫn bóng theo hình số 8 tiếp sức”.	1	57	
Tiết 2: Ôn dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng.		1		58			
Tiết 3: Động tác chuyên bóng bằng hai tay trên cao. - Trò chơi: “Chuyên, bắt bóng nhanh”.		1		59			
Tiết 4: Ôn động tác chuyên bóng bằng hai tay trên cao. - Trò chơi: “Chuyên, bắt bóng nhanh”.		1		60			
Tuần 30		Bài 3: Động tác hai bước ném rổ bằng một tay trên vai	Tiết 1: Động tác bắt bóng bằng hai tay trên cao. - Trò chơi: “Chuyên, bắt bóng nhanh”.	1	61		
			Tiết 2: Ôn động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao. - Trò chơi: “Chuyên, bắt bóng nhanh”.	1	62		
Tuần 31							

Tuần 32		Tiết 3: Ôn Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao. - Trò chơi: “Chuyên, bắt bóng nhanh”.	1	63		
		Tiết 4: Động tác hai bước ném rổ bằng một tay trên vai. - Trò chơi: “Tiếp sức ném rổ”.	1	64		
Tuần 33		Tiết 5: Ôn động tác hai bước ném rổ bằng một tay trên vai. - Trò chơi: “Tiếp sức ném rổ”.	1	65	Kỹ năng phòng, tránh tai nạn đuối nước cho HS tiểu học	
		Tiết 6: Ôn động tác hai bước ném rổ bằng một tay trên vai.	1	66	Kỹ năng phòng, tránh tai nạn đuối nước cho HS tiểu học	
Tuần 34	Kiểm tra	Kiểm tra Môn Thể thao tự chọn	1	67		
		Ôn tập học kì II	1	68	Kỹ năng phòng, tránh tai nạn đuối nước cho HS tiểu học	
Tuần 35	Kiểm tra	Kiểm tra đánh giá chất lượng học kì II (TCRLTT)	1	69		
		Kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.	1	70		

12. Môn Tiếng Anh

Cả năm : 35 tuần × 4 tiết = 140 tiết

Học kì I : 18 tuần × 4 tiết = 72 tiết

Học kì II : 17 tuần × 4 tiết = 68 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		

Tuần 1	Me and my friends	Làm quen với chương trình và SGK Tiếng Anh 5 và các tài liệu liên quan trên mạng	1	1		
		Starter: A. Back to school	3	2		
		Starter: B. Classroom instructions		3		
Starter: C. Activities we can do		4				
Tuần 2		Unit 1: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	5		
		Unit 1: Lesson 1: Activity 4-5-6		6		
		Unit 1: Lesson 2: Activity 1-2-3		7		
		Unit 1: Lesson 2: Activity 4-5-6		8		
Unit 1: Lesson 3: Activity 1-2-3		9		Ứng dụng AI		
Unit 1: Lesson 3: Activity 4-5-6		10				
Tuần 3		Unit 2: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	11		
		Unit 2: Lesson 1: Activity 4-5-6		12		
		Unit 2: Lesson 2: Activity 1-2-3		13		
Unit 2: Lesson 2: Activity 4-5-6		14				
Unit 2: Lesson 3: Activity 1-2-3		15				
Unit 2: Lesson 3: Activity 4-5-6		16				
Tuần 4		Unit 3: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	17		
		Unit 3: Lesson 1: Activity 4-5-6		18		
		Unit 3: Lesson 2: Activity 1-2-3		19		
		Unit 3: Lesson 2: Activity 4-5-6		20		
Unit 3: Lesson 3: Activity 1-2-3		21				
Unit 3: Lesson 3: Activity 4-5-6		22		Ứng dụng AI		
Tuần 5		Unit 4: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	23		
		Unit 4: Lesson 1: Activity 4-5-6		24		
		Unit 4: Lesson 2: Activity 1-2-3		25		
Tuần 6						
Tuần 7						

		Unit 4: Lesson 2: Activity 4-5-6		26			
		Unit 4: Lesson 3: Activity 1-2-3		27			
		Unit 4: Lesson 3: Activity 4-5-6		28			
Tuần 8		Unit 5: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	29			
		Unit 5: Lesson 1: Activity 4-5-6		30			
		Unit 5: Lesson 2: Activity 1-2-3		31			
		Unit 5: Lesson 2: Activity 4-5-6		32			
Tuần 9		Unit 5: Lesson 3: Activity 1-2-3			33		
		Unit 5: Lesson 3: Activity 4-5-6			34	Ứng dụng AI	
		Review 1: Activity 1-2-3	2	35			
		Review 1: Activity 4-5		36			
Tuần 10		Extension activities: Activity 1-2-3	1	37			
	Tuần 11	Unit 6: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	38			
		Unit 6: Lesson 1: Activity 4-5-6		39			
Unit 6: Lesson 2: Activity 1-2-3		40					
Unit 6: Lesson 2: Activity 4-5-6	41						
Unit 6: Lesson 3: Activity 1-2-3	42						
Unit 6: Lesson 3: Activity 4-5-6	43						
Tuần 12		Unit 7: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	44			
		Unit 7: Lesson 1: Activity 4-5-6		45			
		Unit 7: Lesson 2: Activity 1-2-3		46			
		Unit 7: Lesson 2: Activity 4-5-6		47			
		Unit 7: Lesson 3: Activity 1-2-3		48			
Tuần 13		Unit 7: Lesson 3: Activity 4-5-6		49	Ứng dụng AI		
		Unit 8: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	50			

		Unit 8: Lesson 1: Activity 4-5-6		51		
		Unit 8: Lesson 2: Activity 1-2-3		52		
Tuần 14		Unit 8: Lesson 2: Activity 4-5-6		53		
		Unit 8: Lesson 3: Activity 1-2-3		54		
		Unit 8: Lesson 3: Activity 4-5-6		55		
		Unit 9: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	56		
	Tuần 15	Unit 9: Lesson 1: Activity 4-5-6		57		
		Unit 9: Lesson 2: Activity 1-2-3		58		
Unit 9: Lesson 2: Activity 4-5-6		59				
Unit 9: Lesson 3: Activity 1-2-3		60				
Tuần 16	Unit 9: Lesson 3: Activity 4-5-6	61		Ứng dụng AI		
	Unit 10: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	62			
	Unit 10: Lesson 1: Activity 4-5-6		63			
	Unit 10: Lesson 2: Activity 1-2-3		64			
Unit 10: Lesson 2: Activity 4-5-6	65					
Tuần 17	Unit 10: Lesson 3: Activity 1-2-3	6	66			
	Unit 10: Lesson 3: Activity 4-5-6		67			
	Review 2: Activity 1-2-3		68			
	Tuần 18	Review 2: Activity 4-5	2	69		
Extension activities: Activity 1-2-3		1	70			
Kiểm tra học kì 1		2	71			
Chữa bài	72					
Tuần 19	Me and my family	Unit 11: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	73		
		Unit 11: Lesson 1: Activity 4-5-6		74		
		Unit 11: Lesson 2: Activity 1-2-3		75		

	Unit 11: Lesson 2: Activity 4-5-6		76		
Tuần 20	Unit 11: Lesson 3: Activity 1-2-3		77		
	Unit 11: Lesson 3: Activity 4-5-6		78	Ứng dụng AI	
	Unit 12: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	79		
	Unit 12: Lesson 1: Activity 4-5-6		80		
	Unit 12: Lesson 2: Activity 1-2-3		81		
Unit 12: Lesson 2: Activity 4-5-6	82				
Unit 12: Lesson 3: Activity 1-2-3	83				
Unit 12: Lesson 3: Activity 4-5-6	84		Ứng dụng AI		
Tuần 21	Unit 13: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	85		
	Unit 13: Lesson 1: Activity 4-5-6		86		
	Unit 13: Lesson 2: Activity 1-2-3		87		
	Unit 13: Lesson 2: Activity 4-5-6		88		
Unit 13: Lesson 3: Activity 1-2-3	89				
Unit 13: Lesson 3: Activity 4-5-6	90				
Tuần 22	Unit 14: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	91		
	Unit 14: Lesson 1: Activity 4-5-6		92		
	Unit 14: Lesson 2: Activity 1-2-3		93		
	Unit 14: Lesson 2: Activity 4-5-6		94		
Unit 14: Lesson 3: Activity 1-2-3	95				
Unit 14: Lesson 3: Activity 4-5-6	96				
Tuần 23	Unit 15: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	97		
	Unit 15: Lesson 1: Activity 4-5-6		98		
	Unit 15: Lesson 2: Activity 1-2-3		99		
	Unit 15: Lesson 2: Activity 4-5-6		100		
Tuần 24					
Tuần 25					

Tuần 26		Unit 15: Lesson 3: Activity 1-2-3	2	101		
		Unit 15: Lesson 3: Activity 4-5-6		102	Ứng dụng AI	
		Review 3: Activity 1-2-3		103		
		Review 3: Activity 4-5		104		
Tuần 27		Extension activities: Activity 1-2-3	1	105		
		Unit 16: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	106		
Unit 16: Lesson 1: Activity 4-5-6	107					
Tuần 28		Unit 16: Lesson 2: Activity 1-2-3		108		
		Unit 16: Lesson 2: Activity 4-5-6		109		
		Unit 16: Lesson 3: Activity 1-2-3		110		
		Unit 16: Lesson 3: Activity 4-5-6		111		
Tuần 29		Unit 17: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	112		
		Unit 17: Lesson 1: Activity 4-5-6		113		
		Unit 17: Lesson 2: Activity 1-2-3		114		
		Unit 17: Lesson 2: Activity 4-5-6		115		
		Unit 17: Lesson 3: Activity 1-2-3		116		
Tuần 30		Unit 17: Lesson 3: Activity 4-5-6	6	117		
		Unit 18: Lesson 1: Activity 1-2-3		118		
		Unit 18: Lesson 1: Activity 4-5-6		119		
		Unit 18: Lesson 2: Activity 1-2-3		120		
Tuần 31		Unit 18: Lesson 2: Activity 4-5-6	6	121		
		Unit 18: Lesson 3: Activity 1-2-3		122		
		Unit 18: Lesson 3: Activity 4-5-6		123	Ứng dụng AI	
		Unit 19: Lesson 1: Activity 1-2-3		6	124	
Tuần 32	Unit 19: Lesson 1: Activity 4-5-6	125				

		Unit 19: Lesson 2: Activity 1-2-3		126		
		Unit 19: Lesson 2: Activity 4-5-6		127		
		Unit 19: Lesson 3: Activity 1-2-3		128		
Tuần 33		Unit 19: Lesson 3: Activity 4-5-6		129		
		Unit 20: Lesson 1: Activity 1-2-3	6	130		
		Unit 20: Lesson 1: Activity 4-5-6		131		
	Unit 20: Lesson 2: Activity 1-2-3	132				
Tuần 34		Unit 20: Lesson 2: Activity 4-5-6		133		
		Unit 20: Lesson 3: Activity 1-2-3		134		
		Unit 20: Lesson 3: Activity 4-5-6		135	Ứng dụng AI	
Tuần 35		Review 4: Activity 1-2-3	2	136		
		Review 4: Activity 4-5		137		
		Extension activities: Activity 1-2-3	1	138		
		Kiểm tra học kì 2	2	139		
		Chữa bài		140		

13. Môn Đọc sách TV

Cả năm : $35 \text{ tuần} \times 1 \text{ tiết} = 35 \text{ tiết}$

Học kì I : $18 \text{ tuần} \times 1 \text{ tiết} = 18 \text{ tiết}$

Học kì II : $17 \text{ tuần} \times 1 \text{ tiết} = 17 \text{ tiết}$

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
1	Tháng 9	Nội quy thư viện và tìm sách theo mã màu	4	1		
2		Quy định mượn, trả sách và bảo quản sách trong thư viện		2		
3		Đọc to nghe chung: Anh hùng, danh nhân của nước ta (Tiết 1)		3		

4		Cùng đọc: Anh hùng, danh nhân của nước ta (Tiết 2)		4		
5	Tháng 10	Đọc to nghe chung: Ca ngợi hòa bình, chống chiến tranh (Tiết 1)	4	5		
6		Cùng đọc: Ca ngợi hòa bình, chống chiến tranh (Tiết 2)		6		
7		Đọc cặp đôi: Ca ngợi hòa bình, chống chiến tranh (Tiết 3)		7		
8		Đọc cá nhân: Ca ngợi hòa bình, chống chiến tranh (Tiết 4)		8		
9	Tháng 11	Đọc to nghe chung: Quan hệ giữa con người với thiên nhiên (Tiết 1)	4	9		
10		Cùng đọc: Quan hệ giữa con người với thiên nhiên (Tiết 2)		10		
11		Đọc cặp đôi: Quan hệ giữa con người với thiên nhiên (Tiết 3)		11		
12		Đọc cá nhân: Quan hệ giữa con người với thiên nhiên (Tiết 4)		12		
13	Tháng 12	Đọc to nghe chung: Bảo vệ môi trường (Tiết 1)	4	13		
14		Cùng đọc: Bảo vệ môi trường (Tiết 2)		14		
15		Đọc cặp đôi: Bảo vệ môi trường (Tiết 3)		15		
16		Đọc cá nhân: Bảo vệ môi trường (Tiết 4)		16		
17	Tháng 1	Đọc to nghe chung: Những người đã góp sức mình chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc của nhân dân (Tiết 1)	4	17		
18		Cùng đọc: Những người đã góp sức mình chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc của nhân dân (Tiết 2)		18		
19		Đọc cặp đôi: Những người đã góp sức mình chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc của nhân dân (Tiết 3)		19		
20		Đọc cá nhân: Những người đã góp sức mình chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc của nhân dân (Tiết 4)		20		
21	Tháng 2	Đọc to nghe chung: Những người biết sống đẹp, biết mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác (Tiết 1)	4	21		
22		Cùng đọc: Những người biết sống đẹp, biết mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác (Tiết 1)		22		
23		Đọc cặp đôi: Những người biết sống đẹp, biết mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác (Tiết 1)		23		
24		Đọc cá nhân: Những người biết sống đẹp, biết mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác (Tiết 1)		24		
25	Tháng 3	Đọc to nghe chung: Những tấm gương sống, làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh. (Tiết 1)	4	25		

26		Cùng đọc: Những tấm gương sống, làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh.(Tiết 2)		26		
27		Đọc cặp đôi: Những tấm gương sống, làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh.(Tiết 3)		27		
28		Đọc cá nhân: Những tấm gương sống, làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh.(Tiết 4)		28		
29	Tháng 4	Đọc to nghe chung: Những người đã góp sức mình bảo vệ trật tự, an ninh (Tiết 1)	4	29		
30		Cùng đọc: Những người đã góp sức mình bảo vệ trật tự, an ninh (Tiết 2)		30		
31		Đọc cặp đôi: Những người đã góp sức mình bảo vệ trật tự, an ninh (Tiết 3)		31		
32		Đọc cá nhân: Những người đã góp sức mình bảo vệ trật tự, an ninh (Tiết 4)		32		
33	Tháng 5	Đọc to nghe chung: Truyền thống hiếu học hoặc truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam (Tiết 1)	4	33		
34		Cùng đọc: Truyền thống hiếu học hoặc truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam (Tiết 2)		34		
35		Đọc cặp đôi: Truyền thống hiếu học hoặc truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam (Tiết 3)		35		

14. Giáo dục địa phương

Cả năm: 35 tuần thực hiện 22 tuần (1 tiết/tuần × 22 tuần = 22 tiết)

Học kì I: 18 tuần thực hiện 12 tuần (1 tiết/tuần × 12 tuần = 12 tiết)

Học kì II: 17 tuần thực hiện 10 tuần (1 tiết/tuần × 10 tuần = 10 tiết)

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Thời lượng	Tiết theo PPCT		
HỌC KÌ I						
1	Chủ đề 1: TÌM HIỂU VỀ TRUYỀN THỐNG BẢO VỆ QUÊ HƯƠNG EM	Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (tiết 1)	4	1		
2		Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (tiết 2)		2		
3		Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (tiết 3)		3		
4		Tìm hiểu về truyền thống bảo vệ quê hương em (tiết 4)		4		
5	Chủ đề 2: DÂN CA,	Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên (tiết 1)	4	5		

6	DÂN VŨ CÁC DÂN TỘC TỈNH ĐIỆN BIÊN	Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên (tiết 2)		6		
7		Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên (tiết 3)		7		
8		Dân ca, dân vũ các dân tộc tỉnh Điện Biên (tiết 4)		8		
9	Chủ đề 3: TÌM HIỂU PHONG TỤC TẬP QUÁN SINH HOẠT Ở ĐỊA PHƯƠNG EM	Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (tiết 1)	4	9		
10		Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (tiết 2)		10		
11		Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (tiết 3)		11		
12		Tìm hiểu phong tục tập quán sinh hoạt ở địa phương em (tiết 4)		12		
HỌC KÌ II						
19	Chủ đề 4: BIÊN CƯƠNG ĐIỆN BIÊN	Biên cương Điện Biên (tiết 1)	3	13		
20		Biên cương Điện Biên (tiết 2)		14		
21		Biên cương Điện Biên (tiết 3)		15		
22	Chủ đề 5: DU LỊCH ĐIỆN BIÊN	Du lịch Điện Biên (tiết 1)	3	16		
23		Du lịch Điện Biên (tiết 2)		17		
24		Du lịch Điện Biên (tiết 3)		18		
25	Chủ đề 6: MÔI TRƯỜNG VÀ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRÊN QUÊ HƯƠNG EM	Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (tiết 1)	4	19		
26		Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (tiết 2)		20		
27		Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (tiết 3)		21		
28		Môi trường và sự phát triển bền vững trên quê hương em (tiết 4)		22		

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Giáo viên

*** Giáo viên chủ nhiệm**

- Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác.

- Nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường, các sách giáo khoa khác thực hiện môn học, hoạt động giáo dục có trong danh mục được BGDĐT phê duyệt để chọn nội dung phù hợp, thực hiện tích hợp, bổ sung, xây dựng chủ đề dạy học đưa vào kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục; Xác định mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập, nghiên cứu yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực, thời lượng thực hiện; các yêu cầu về kiểm tra đánh giá đối với môn học mình phụ trách.

- Tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền; hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)...

- Lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn như; hình thức tổ chức chủ đề/bài học (gộp tiết để dạy theo chủ đề).

- Lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.

- Xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; đề xuất với tổ chuyên môn các nội dung nghiên cứu; trao đổi thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục, dạy tích hợp liên môn.

- Phối kết hợp với các ban, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt hoạt động giáo dục; hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa;

*** Giáo viên phụ trách môn học**

- Chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác.

- Nghiên cứu các chủ đề học tập, bài học, thời lượng thực hiện được thiết kế trong sách giáo khoa, các học liệu bổ trợ kèm theo, các ngữ liệu (kênh hình, kênh chữ, các học liệu kèm theo) có trong sách giáo khoa được sử dụng tại nhà trường để đề xuất với tổ chuyên môn phương án tích hợp, điều chỉnh, bổ sung trong quá trình tổ chức dạy học.

- Lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn như; hình thức tổ chức chủ đề/bài học (gộp tiết để dạy theo chủ đề). Đề xuất với tổ chuyên môn các nội dung nghiên cứu; trao đổi thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục..

2. Tổ trưởng

- Tổ chức cho giáo viên trong tổ nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường, các sách giáo khoa khác thực hiện môn học, hoạt động giáo dục có trong danh mục được BGDĐT phê duyệt để chọn nội dung phù hợp, xây dựng phương án tích hợp, bổ sung, xây dựng chủ đề dạy học đưa vào kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục;

- Nghiên cứu kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục của các cấp có thẩm quyền và các quy định khác có liên quan của Hiệu trưởng nhà trường (nếu có).

- Xác định những chủ đề/ bài học có những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung (nếu có)

- Tổ chức xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục trình Hiệu trưởng phê duyệt. Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch;

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.

3. Tổng phụ trách đội

- Xây dựng kế hoạch hoạt động công tác đội của năm học.
- Dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

- Cùng giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy bộ môn xây dựng các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động phong trào học sinh và phối kết hợp cùng thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2025- 2026 của tổ chuyên môn khối 5 trường Tiểu học Him Lam – TP Điện Biên Phủ. Các đồng chí trong tổ chuyên môn và các đồng chí có nhiệm vụ liên quan đến hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần báo cáo trực tiếp với tổ chuyên môn để kịp thời tìm hướng giải quyết./.

P. HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Huyền

Trần Thị Thủy